

An toàn và quyền lợi tại hiện trường sản xuất

Cách để không bị tai nạn, và cách nhận đủ những gì mình được hưởng

Dành cho tất cả những người bắt đầu làm việc tại hiện trường sản xuất ở Busan · Ulsan · Gyeongnam

Họ và tên

Công ty

Bộ phận · Công việc

Ngày vào làm

Phát hành 2026-08-18 · khoảng 32 trang · biz360.kr

Bản dịch này do AI tạo ra và chưa được người rà soát. Nếu bạn thấy chỗ nào sai, xin báo cho chúng tôi tại biz360.kr/contact — chúng tôi sẽ sửa ở bản sau. Về quy tắc an toàn, hãy tuân theo bản gốc tiếng Hàn và chỉ dẫn tại hiện trường.

Mục lục

Phần 1 · An toàn và quyền lợi

— Cơ bản an toàn công nghiệp · Ngăn ngừa cháy và an toàn phòng cháy chữa cháy · An toàn điện · Cơ sở quản lý môi trường · Quản lý an toàn hóa chất · Quyền của người lao động và luật lao động

Về cuốn sách này

Cuốn sách này đăng nguyên văn 6 mô-đun về an toàn và quyền lợi, không rút gọn dòng nào. Nội dung giống với bản tiếng Hàn. Thủ tục hành chính khi mới chuyển đến và đào tạo theo nghề nằm ở các bản khác tại biz360.kr/guidebook, hiện chỉ có tiếng Hàn.

Các quy định và thời hạn được ghi theo ngày phát hành. Về quy tắc an toàn, chỉ dẫn tại hiện trường và nội quy của nơi làm việc được ưu tiên. Cuốn sách này không phải là tư vấn pháp lý.

An toàn và quyền lợi

Không bị tai nạn là điều trước tiên, nhận đủ những gì mình được hưởng là điều tiếp theo.

An toàn và quyền lợi

Từ quyền của người lao động theo Luật An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp, đến trang bị bảo hộ, phòng cháy, an toàn điện, hóa chất và môi trường.

Cơ bản an toàn công nghiệp

An toàn là nghĩa vụ chứ không phải là lựa chọn

Nội dung học được

- Hiểu được nội dung cơ bản của Luật An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp
- Đeo đúng trang bị bảo hộ cá nhân (PPE)
- Học cách xử lý tình huống nguy hiểm

Tóm tắt Luật An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

Học cách nắm bắt quyền và nghĩa vụ của người lao động, nghĩa vụ an toàn của người sử dụng lao động, quy trình báo cáo tai nạn lao động, và điều kiện thực hiện đào tạo an toàn vệ sinh.

Tại sao cần hiểu luật an toàn lao động?

Tất cả người lao động làm việc tại hiện trường sản xuất đều được bảo vệ bởi Luật An toàn Lao động (Luật An toàn). Luật này được ban hành từ năm 1981 và đã được sửa đổi nhiều lần, giúp giảm thiểu tai nạn tại các hiện trường công nghiệp Hàn Quốc. Dưới đây là 4 nội dung quan trọng mà ngay cả nhân viên mới cũng cần nắm rõ trong tuần đầu tiên làm việc.

1. Bốn quyền cơ bản của người lao động

- **Quyền được biết:** Quyền được biết về hóa chất sử dụng tại nơi làm việc, máy móc nguy hiểm, và thống kê tai nạn. Công ty phải công bố MSDS (Tài liệu An toàn Vật chất) và kết quả đo lường môi trường làm việc.
- **Quyền tham gia:** Quyền đưa ra ý kiến thông qua Hội đồng An toàn Lao động và Hội nghị Lao động - Người sử dụng lao động. Các doanh nghiệp có quy mô từ 50 người trở lên phải tổ chức ít nhất 1 lần mỗi quý.
- **Quyền từ chối:** Quyền từ chối làm việc khi có nguy cơ khẩn cấp. Khi từ chối, người lao động sẽ không bị bất kỳ hình thức bất lợi nào (Điều 52 Luật An toàn).
- **Quyền khám sức khỏe:** Quyền được khám sức khỏe tổng quát (1 lần mỗi năm) và khám sức khỏe đặc biệt (1 lần mỗi 6 tháng đến 1 năm khi tiếp xúc với tiếng ồn, bụi, dung môi hữu cơ).

2. Nghĩa vụ của người lao động

Không chỉ có quyền, người lao động cũng có nghĩa vụ sau:

- Tham gia khóa đào tạo an toàn (8 giờ khi mới vào làm, 2 giờ mỗi tháng cho đào tạo định kỳ)
- Mặc trang bị bảo hộ cá nhân (PPE)
- Tuân thủ quy trình làm việc khi thực hiện công việc nguy hiểm

- Báo cáo ngay khi xảy ra tai nạn hoặc sự cố gần xảy ra

3. Nghĩa vụ của người sử dụng lao động về an toàn

Công ty không chỉ có nghĩa vụ trả lương mà còn có **nghĩa vụ cung cấp môi trường làm việc an toàn** (Điều 655 Bộ luật Dân sự + Điều 5 Luật An toàn). Nếu vi phạm nghĩa vụ này và gây ra tai nạn:

- **Bảo hiểm tai nạn lao động** sẽ chi trả chi phí điều trị và tiền lương ngừng việc cho người lao động
- Người sử dụng lao động sẽ bị truy cứu hình sự (sau khi thực hiện Luật Trừng phạt Tai nạn Lớn, nếu xảy ra tai nạn chết người thì sẽ bị phạt tù từ 1 năm trở lên)
- Phải dành riêng chi phí quản lý an toàn (1,5 đến 2,5% giá trị công trình)

4. Quy trình báo cáo khi xảy ra tai nạn lao động

[Tai nạn xảy ra]

↓

Gọi ngay 119 và người quản lý an toàn nội bộ

↓

Nếu nghỉ việc 3 ngày trở lên → Công ty phải nộp báo cáo điều tra tai nạn lao động trong vòng 1 tháng (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

↓

Tai nạn chết người hoặc tai nạn nghiêm trọng → Có nghĩa vụ báo cáo ngay (trong vòng 24 giờ) đến cơ quan quản lý lao động địa phương

↓

Đăng ký tai nạn lao động tại Quỹ Hỗ trợ Lao động (người lao động có thể tự đăng ký)

Định nghĩa tai nạn nghiêm trọng (Điều 3 Nghị định thi hành Luật An toàn Lao động):

- Có ít nhất 1 người chết
- Có ít nhất 2 người bị thương phải nghỉ dưỡng hơn 3 tháng
- Có ít nhất 10 người mắc bệnh nghề nghiệp cùng lúc

5. Danh sách kiểm tra trong tuần đầu tiên cho nhân viên mới

- ☐ Hoàn thành khóa đào tạo an toàn 8 giờ khi mới vào làm (giữ lại giấy chứng nhận hoàn thành)
- ☐ Xác định vị trí lối thoát hiểm, bình chữa cháy và máy khử rung (AED) tại nơi làm việc
- ☐ Ghi lại tên và số điện thoại của người quản lý an toàn phụ trách
- ☐ Đo kích thước và nhận trang bị bảo hộ cá nhân
- ☐ Xác định vị trí mẫu đơn báo cáo tai nạn nội bộ trong công ty

Nguồn: Luật An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp (Trung tâm Thông tin Pháp luật Quốc gia) (<https://law.go.kr/법령/산업안전보건법>) · Tổng cục An toàn Lao động Hàn Quốc (KOSHA) (<https://www.kosha.or.kr>) · Bảo hiểm tai nạn lao động của Quỹ Lao động và Phúc lợi (<https://www.comwel.or.kr>)

Loại và cách mặc trang bị bảo hộ cá nhân (PPE)

Học cách sử dụng và kiểm tra đúng quy định các trang bị bảo hộ như mũ bảo hiểm, giày bảo hộ, kính bảo hộ, tai nghe bảo hộ, khẩu trang chống bụi và găng tay bảo hộ.

PPE là hàng rào cuối cùng

Việc tạo ra môi trường làm việc an toàn là tốt nhất (biện pháp kỹ thuật), nhưng nguy hiểm còn lại sẽ được **thiết bị bảo hộ cá nhân (Personal Protective Equipment, PPE)** ngăn chặn. Việc sử dụng thiết bị bảo hộ không chỉ là "có" mà còn phải "sử dụng đúng cách".

6 loại PPE cơ bản

1. Mũ bảo hiểm (Hard Hat)

- **Khi nào:** Tất cả các khu vực làm việc có nguy cơ vật rơi từ trên xuống (xưởng đóng tàu, công trường xây dựng, kho hàng, khu vực nhập hàng nhà máy)
- **Kiểm tra khi sử dụng:**

- Mũ phải được đội đúng hướng (không đội ngược) - Dây cài cổ điều chỉnh — khoảng cách vừa đủ để có thể chèn được 2 ngón tay - Dây đai trong mũ điều chỉnh

- **Tuổi thọ: 3 năm** kể từ ngày sản xuất (phải loại bỏ ngay sau khi chịu tác động va đập, dù có nứt, đổi màu hoặc méo mó cũng phải loại bỏ)

2. Giày bảo hộ (Safety Shoes)

- **Loại:**

- **S1:** Công việc thông thường (chống tĩnh điện, trơn trượt) - **S3:** Chống đinh + bảo vệ cổ chân - **S5:** Cách điện (công việc điện)

- **Kiểm tra:** Kiểm tra xem phần cản mũi giày (steel cap) có bị biến dạng không, độ mòn của đế giày, dây buộc có bị tuột không

3. Kính bảo hộ (Safety Glasses) / Mặt nạ bảo hộ (Face Shield)

- **Phân loại sử dụng:**

- Kính bảo hộ: Bảo vệ khỏi các vật bay 飞溅 và bụi (gia công, mài) - Mặt nạ bảo hộ: Bảo vệ khỏi tác động mạnh, hóa chất, nhiệt (hàn, mài, quy trình hóa học)

- **Lưu ý:** Kính thông thường không phải là PPE! Không được dùng kính thông thường lên trên kính bảo hộ hoặc phải mua riêng kính bảo hộ theo đơn thuốc

4. Tai nghe / Tai bịt (Hearing Protection)

- **Tiêu chuẩn sử dụng:** Khu vực làm việc có tiếng ồn **trên 85dB** (mất thính lực nếu tiếp xúc lâu dài)

- **Lựa chọn:**

- Tai bịt (foam, silicone): Nhẹ và rẻ, NRR 25~33dB - Tai nghe (loa tai): Dễ tháo lắp, NRR 22~30dB - **Âm thanh lớn** (trên 110dB): Sử dụng **cả tai bịt và tai nghe** cùng lúc

5. Khẩu trang chống bụi / Khẩu trang chống độc (Respiratory Protection)

Loại	Mục đích sử dụng	Cấp độ
Khẩu trang chống bụi cấp 1 (KF80)	Bụi thông thường	Cản 80%
Khẩu trang chống bụi cấp 2 (KF94)	Bụi mịn, khói hàn	Cản 94%
Khẩu trang chống bụi đặc biệt (KF99)	Thạch anh, kim loại nặng	Cản 99%
Khẩu trang chống độc (lọc khí)	Dung môi hữu cơ, khí axit	Màu sắc bộ lọc khí theo từng loại khí

Quan trọng: Nếu có râu, khẩu trang sẽ không dính sát mặt → phải cạo râu trước khi đeo

6. Găng tay bảo hộ (Safety Gloves)

- **Phân loại theo chất liệu:**

- Găng tay vải: Công việc nhẹ nhàng, **tuyệt đối không được sử dụng trên máy quay** (nguy cơ bị cuốn vào) - Găng tay da: Hàn, nhiệt, vật liệu nhọn - Găng tay nitril/cao su: Hóa chất, chất lỏng - Găng tay cách điện: Công việc điện (theo cấp độ từ 1000V đến 36000V)

Thứ tự đeo PPE ABC

- A – Trang phục (Apparel) trước
- B – Giày (Boots) tiếp theo
- C – Mũ bảo hiểm (Crown) cuối cùng
- + Thêm PPE theo từng công việc

Biểu mẫu kiểm tra hàng ngày (1 phút trước khi bắt đầu làm việc)

- ☐ Mũ bảo hiểm: Không có nứt, đổi màu, méo mó
- ☐ Giày bảo hộ: Kiểm tra dây buộc, độ mòn đế giày
- ☐ Thiết bị bảo hộ: Kiểm tra hạn sử dụng, mức độ nhiễm bẩn
- ☐ Kích thước: Không quá to hoặc quá nhỏ

Những sai lầm thường gặp

✗ Vì nóng nên tháo mũ bảo hiểm làm việc → Một cú va đập vào đầu có thể gây tử vong ✗ Tháo dây giày bảo hộ để dễ mang (tiện lợi) → Đế giày rơi ra, chân bị thương ✗ Sử dụng khẩu trang dùng một lần trong một tháng → Hiệu suất lọc giảm 90% chỉ sau một tuần ✗ Sử dụng găng tay vải khi làm việc trên máy quay → Ngón tay bị cuốn vào (nguyên nhân hàng đầu gây tai nạn lao động dẫn đến tử vong)

Nguồn: KOSHA Phòng tài liệu an toàn sức khỏe — Hướng dẫn PPE (Personal Protective Equipment)

(<https://www.kosha.or.kr/kosha/data/safetyAndHealthGuide.do>) · Mũ bảo hiểm an toàn công nghiệp được chứng nhận KS (tiêu chuẩn công nghiệp Hàn Quốc) (<https://standard.go.kr>)

Huấn luyện nhận biết nguy hiểm (KYT)

Thực hành kỹ thuật KYT (Kiken Yochi Training) 4 vòng, giúp phát hiện các yếu tố nguy hiểm trước khi làm việc và lập kế hoạch ứng phó.

KYT là gì?

KYT(危険予知トレーニング, Kiken Yochi Training) = "**Hướng dẫn nhận biết rủi ro**". Đây là kỹ thuật phòng ngừa tai nạn bắt đầu từ Nhật Bản, hoạt động trong khoảng 5 đến 10 phút trước khi bắt đầu công việc, trong đó các thành viên trong nhóm cùng nhau tìm kiếm rủi ro và quyết định biện pháp khắc phục.

Ở Hàn Quốc, nhiều công ty thực hiện hoạt động này dưới tên gọi **TBM-KY** (Tool Box Meeting + KY) vào mỗi buổi sáng trong cuộc họp kiểm tra công việc.

KYT 4 vòng (hình thức tiêu chuẩn nhất)

Vòng 1: Xác định thực tế — "Tình huống như thế nào?"

Xem hình ảnh hoặc bản vẽ công việc và chỉ liệt kê **những sự thật khách quan**. Cấm suy đoán hoặc đánh giá.

Ví dụ (hình ảnh hiện trường hàn tại nhà máy đóng tàu):

- Công nhân đang hàn trong không gian hẹp của block cong
- Máy đo nồng độ oxy đặt gần cửa ra vào
- Không đeo mặt nạ hàn, dây cài mũ an toàn hướng về phía sau
- Hai ống dẫn khí nằm trên mặt sàn
- Không có giấy phép làm việc với lửa

Vòng 2: Tìm kiếm nguyên nhân — "Yếu tố nguy hiểm là gì?"

Từ các sự thật trong vòng 1, **tìm ra các nguy cơ tiềm ẩn**. Dùng dạng "có thể xảy ra...".

- Thiếu oxy → ngạt thở
- Không đeo mặt nạ hàn → bỏng giác mạc do tia sáng mạnh
- Ống dẫn khí → trượt ngã do chân bị vướng
- Không có giấy phép làm việc với lửa → vi phạm quy trình + nguy cơ cháy nổ

Vòng 3: Xây dựng biện pháp — "Làm thế nào để ngăn chặn?"

Đối với từng nguy cơ, **quyết định biện pháp cụ thể**. Chỉ đưa ra các biện pháp có thể thực hiện được.

Nguy cơ	Biện pháp	Người phụ trách
Thiếu oxy	Kiểm tra nồng độ oxy ≥ 19.5% trước khi bắt đầu công việc, lắp quạt thông gió tại cửa ra vào	Người công nhân
Bỏng do tia sáng	Đeo mặt nạ hàn ngay lập tức, độ che sáng ≥ 10	Người công nhân
Ống dẫn khí gây vướng chân	Sắp xếp và cố định ống dẫn khí, đảm bảo lối đi thông thoáng	Trưởng nhóm
Không có giấy phép làm việc với lửa	Phát và dán giấy phép làm việc với lửa trước khi bắt đầu công việc	Nhân viên an toàn

Vòng 4: Đặt mục tiêu — "Mục tiêu hành động của chúng ta hôm nay là gì?"

Nhóm sẽ **cùng nhau hô một câu khẩu hiệu**. Ngắn gọn và cụ thể.

> **"Đo nồng độ oxy trước khi vào không gian hẹp — một, hai, ba!"** ← Tất cả thành viên trong nhóm phải lớn tiếng

Tại sao phải hô khẩu hiệu?

Theo khoa học não bộ, **tỷ lệ ghi nhớ thông tin được nói to ra cao hơn 35% so với thông tin được đọc thầm** (Hopper, 1976). Khi gặp tình huống nguy hiểm trong quá trình làm việc, khẩu hiệu sẽ xuất hiện trong đầu bạn.

Quy trình thực hiện TBM-KY (mỗi sáng 5 phút)

08:55 Bắt đầu cuộc họp kiểm tra công việc

↓

Trưởng nhóm chia sẻ nội dung công việc hôm nay (1 phút)

↓

KYT 4 vòng (3 phút)

↓

Phân công vai trò + hô khẩu hiệu (1 phút)

↓

09:00 Bắt đầu công việc

Cách làm tốt KYT cho người mới

1. **Đừng tin vào những nơi quen thuộc** — Khi quen thuộc, bạn sẽ không còn nhìn thấy rủi ro
2. **Đặt câu hỏi "Đây có nguy hiểm không?" trước** — Việc hỏi thay vì im lặng có thể cứu mạng bạn
3. **Nghe kinh nghiệm từ người đi trước** — Các ví dụ về tai nạn và gần tai nạn trước đây
4. **Tạo danh sách kiểm tra** — Viết ra 5 rủi ro tại nơi làm việc của bạn và kiểm tra mỗi ngày

Top 3 rủi ro chính trong KYT theo ngành tại vùng phía Bắc, Trung và Nam Hàn Quốc

- **Thuyền biển/đại dương:** Thiếu oxy trong không gian kín / rơi xuống / nổ do công việc với lửa
- **Phần mềm ô tô:** Bị kẹt trong máy quay / không dùng cả hai tay khi vận hành máy ép / bị thương ở gót chân khi vận chuyển
- **Xây dựng/công trình:** Rơi xuống / vật rơi từ trên cao / điện giật
- **Hóa chất/vật liệu:** Rò rỉ hóa chất / nổ do tĩnh điện / không đeo thiết bị bảo hộ hô hấp

Các mô-đun KYT chi tiết theo từng ngành sẽ được học riêng biệt trong danh mục tương ứng.

Cơ bản về sơ cứu

Học cách xử lý ban đầu khi xảy ra tai nạn bỏng, bỏng hóa chất, điện giật, kẹt và cách sử dụng máy khử rung tim (AED).

Quy tắc 4 phút vàng trong sơ cứu

Trong các tai nạn ngừng tim, chảy máu nặng, có câu nói rằng **4 phút đầu tiên quyết định sự sống và cái chết**. Cách đồng nghiệp xử lý trước khi xe cứu thương đến sẽ thay đổi kết quả. Ngay cả nhân viên mới cũng phải nắm vững 4 loại tai nạn này.

1. Cháy (Burn)

Phân loại

Mức độ	Độ sâu	Triệu chứng	Cách xử lý
1 độ	Da	Đỏ, nóng rất	Ngâm trong nước lạnh 15–20 phút
2 độ	Sợi mô dưới da	Nổi bóng nước, đau dữ dội	Không vỡ bóng nước, dùng khăn che và đi bệnh viện ngay
3 độ	Mô dưới da	Mất cảm giác, chuyển đen	Không cởi quần áo, gọi 119

Cách xử lý ngay lập tức

- Nước lạnh chảy** 15–20 phút (không dùng trực tiếp đá – nguy cơ bị phù nề)
- Gỡ bỏ đồng hồ, nhẫn, kim loại (trước khi sưng)
- Nếu quần áo dính vào da, **không cởi ra** – đưa ngay đến bệnh viện
- Cháy hóa chất (axit, kiềm) thì **ngay lập tức rửa bằng nhiều nước trong ít nhất 20 phút**

2. Cắt (Cut, Laceration)

Theo mức độ chảy máu

- Chảy máu ít (chảy nhẹ):** Dùng khăn sạch ép 5 phút, sát khuẩn rồi băng
- Chảy máu trung bình (chảy gián đoạn):** Ép + đặt cao hơn tim, nếu sau 10 phút vẫn không ngừng thì gọi 119
- Chảy máu nhiều (chảy như vòi):** Có thể bị tổn thương động mạch. **Ép trực tiếp + gọi 119**, băng chun chỉ dùng khi không còn cách nào khác

Tai nạn cắt (tay, chân)

- Ép chảy máu ở bộ phận bị cắt
- Bộ phận bị cắt đặt vào khăn sạch → túi nilon → **ngâm vào nước lạnh** (không tiếp xúc trực tiếp với đá)
- Có thể khâu trong vòng 6 giờ (thời gian là sinh mệnh)

3. Điện giật (Electric Shock)

Nguyên tắc tuyệt đối: Tắt nguồn điện trước

⚠ Nếu **đặt tay trực tiếp vào người bị điện giật** thì bạn cũng sẽ bị giật. Hãy thực hiện theo thứ tự sau:

- Tắt cầu dao, ổ cắm trước**
- Nếu không thể tắt, dùng **gậy khô bằng gỗ, nhựa** để tách người bệnh khỏi nguồn điện
- Kiểm tra ý thức, hô hấp của người bệnh
- Nếu không thở, **thực hiện CPR (hồi sức tim phổi)** + gọi 119

CPR 30:2

Ép ngực 30 lần (100–120 lần/phút, độ sâu 5–6 cm)



Hít nhân tạo 2 lần



Lặp lại (cho đến khi xe cứu thương đến)

4. Tai nạn kẹt / kẹt vào

Khi tay, quần áo bị kẹt vào máy quay, máy ép:

1. **Ngay lập tức dừng máy (nút dừng khẩn cấp)** – tất cả máy đều có nút dừng khẩn cấp màu đỏ
2. **Không cố gắng kéo mạnh** phần bị kẹt – nguy cơ tổn thương lớn hơn
3. Nếu có thể, dùng cách quay ngược lại để kéo ra (gọi trưởng nhóm, nhân viên bảo trì)
4. Cho đến khi xe cứu thương và nhân viên y tế đến, **giữ ấm cơ thể, duy trì ý thức** của người bệnh

Cách sử dụng máy khử rung tim tự động (AED)

Hầu hết các khu công nghiệp, cơ sở công cộng ở vùng Gyeonggi đều được trang bị AED. Việc sử dụng AED ai cũng có thể làm được và được miễn trách pháp lý.

4 bước

1. **Bật nguồn** – bắt đầu hướng dẫn bằng âm thanh
2. **Đặt tấm điện cực** – phía dưới xương sườn bên phải + bên trái gần xương sườn (có hình vẽ hướng dẫn)
3. **Chờ phân tích** – hướng dẫn: "Hãy rời khỏi bệnh nhân" – tất cả mọi người không được chạm vào bệnh nhân
4. **Nhấn nút xung điện** – khi có hướng dẫn, nhấn nút đỏ. Sau khi xung điện, ngay lập tức tiếp tục CPR

⚠ **Không đặt tấm điện cực lên vùng có nước, kim loại, miếng dán thuốc** – nguy cơ bỏng, phân tán điện

Những việc cần làm sau khi sơ cứu

- Ghi lại thời gian, tình hình tai nạn (cần thiết cho chẩn đoán bệnh viện, đăng ký tai nạn lao động)
- Báo ngay cho người quản lý an toàn
- Chụp ảnh hiện trường (bảo tồn hiện trường)
- Hướng dẫn đăng ký tai nạn lao động (tham khảo mô-đun 1: Tổng quan Luật An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp)

Những việc cần chuẩn bị trước trong nội bộ

- ☐ Công bố danh sách liên lạc khẩn cấp (người quản lý an toàn, 119, bệnh viện gần nhất) tại nơi làm việc
- ☐ Kiểm tra định kỳ hàng tháng vị trí và nội dung trong hộp sơ cứu
- ☐ Tất cả nhân viên đều biết vị trí AED
- ☐ Hoàn thành đào tạo sơ cứu nội bộ (có thể tham gia miễn phí tại KOSHA)

Nguồn: Hội Hồi sinh Tim phổi Hàn Quốc — Hướng dẫn CPR (<https://www.kacpr.org>) · Cổng thông tin y tế khẩn cấp (E-gen) (<https://www.e-gen.or.kr>) · Huấn luyện sơ cứu theo KOSHA (<https://www.kosha.or.kr>)

Thực hành tại hiện trường

- Danh sách kiểm tra tự kiểm tra việc mặc trang bị bảo hộ
- KYT 4 vòng huấn luyện mô phỏng
- Mô phỏng sử dụng máy khử rung điện tâm đồ

Ngăn ngừa cháy và an toàn phòng cháy chữa cháy

Sự tiến hóa ban đầu làm giảm thiệt hại đi 90%

Nội dung học được

- Có thể chọn bình chữa cháy phù hợp với từng loại cháy
- Nằm rõ lối thoát hiểm

Phân loại cháy

Học cách phân biệt các loại cháy A (thông thường), B (chất lỏng), C (điện), D (kim loại), K (nhà bếp) và bình chữa cháy phù hợp.

Không phải mọi đám cháy đều giống nhau

Đám cháy được phân loại theo **vật liệu đang cháy**. Nếu không biết cấp độ và dùng bình chữa cháy ngẫu nhiên, không chỉ không dập tắt được lửa mà còn có thể **làm lửa lan rộng hoặc gây điện giật**. Vì vậy, trên thân bình chữa cháy **chắc chắn phải có nhãn hiệu các cấp lửa** như "A-B-C".

5 cấp độ đám cháy

Cấp độ	Tên gọi	Vật liệu đang cháy	Ví dụ tại hiện trường	Màu sắc hiển thị trên bình chữa cháy
Cấp A	Đám cháy thông thường	Gỗ, giấy, sợi, nhựa	Hộp đóng gói, pallet, trang phục làm việc	Màu trắng
Cấp B	Đám cháy chất lỏng	Dầu, sơn, dung môi, LPG	Dầu cắt gọt, dầu rửa, sơn	Màu vàng
Cấp C	Đám cháy điện	Thiết bị có dòng điện chạy qua	Tủ điện, động cơ, cáp điện	Màu xanh
Cấp D	Đám cháy kim loại	Bột magie, nhôm	Chip phoi, bụi mài	Không màu
Cấp K	Đám cháy nhà bếp	Dầu ăn	Máy chiên trong nhà ăn công ty	—

Tại sao cách chữa cháy lại khác nhau theo cấp độ

- **Cấp A** thì nước là hiệu quả nhất. Nước làm giảm nhiệt độ và dập tắt cả nguồn lửa.
- **Không được phun nước vào cấp B**. Dầu sẽ nổi trên mặt nước và lửa sẽ lan rộng ra xung quanh. Phải **che phủ** bằng bột hoặc bột để **ngăn oxy**.
- **Phun nước vào cấp C sẽ gây điện giật**. Hãy dùng CO2 hoặc bột không dẫn điện, và **nên tắt công tắc trước** nếu có thể.
- **Phun nước vào cấp D sẽ gây nổ**. Bột kim loại sẽ phản ứng với nước tạo ra khí hydro. Hãy dùng chất chữa cháy chuyên dụng cho đám cháy kim loại (bột cấp D) hoặc cát khô.
- **Cấp K** có nhiệt độ dầu ăn cao hơn điểm bắt lửa, nên dù tắt đi một lúc cũng có thể bùng phát trở lại. Phải dùng bình chữa cháy chuyên dụng cấp K để tạo lớp màng trên mặt dầu.

Bình chữa cháy thường thấy nhất tại hiện trường

Bình chữa cháy bột ABC là tiêu chuẩn. Vì có thể dùng cho cả ba cấp A, B, C nên được đặt ở mọi nơi trong nhà máy. Tuy nhiên, hãy nhớ rằng **không thể dùng cho cấp D và K**.

Tại khu vực gia công kim loại có chip phoi tích tụ hoặc nhà ăn công ty có máy chiên, **phải có bình chữa cháy riêng biệt**.

Những thứ cần kiểm tra trong tuần đầu tiên đi làm

- ☐ Vị trí bình chữa cháy gần nhất trong khu vực làm việc của bạn (thường cách không quá 20m)
- ☐ Cấp độ cháy phù hợp của bình chữa cháy đó (A-B-C là gì)
- ☐ Cấp độ cháy có thể xảy ra trong quy trình làm việc của chúng ta (ví dụ: dùng dầu cắt gọt thì là cấp B, gần tủ điện thì là cấp C)

☐ Kim đồng hồ áp suất trên bình chữa cháy có nằm trong **khoảng màu xanh** không (nếu màu đỏ thì phải báo ngay)

Nguồn: Cơ quan PCCC - Cách sử dụng bình chữa cháy trên trang web an toàn thiên tai quốc gia (<https://www.safekorea.go.kr>) · Viện Phòng cháy chữa cháy Hàn Quốc — Giáo dục phòng cháy chữa cháy (<https://www.kfsi.or.kr>) · Bộ An toàn và Sức khỏe Lao động — Tài liệu phòng ngừa cháy nổ (<https://www.kosha.or.kr>)

Cách sử dụng bình chữa cháy

Thực hành cách sử dụng bột, CO2, bình chữa cháy theo 3 bước "nhấc nắp → lắp vòi phun → phun".

Bình chữa cháy là "phải biết cách dùng" mới là bình chữa cháy

Dù trong nhà máy có nhiều bình chữa cháy đến đâu, khi xảy ra cháy nếu tay bị cứng lại thì cũng không có tác dụng. Thời gian có thể dập tắt đám cháy bằng bình chữa cháy trong thực tế là **trong 2 phút đầu tiên**. Hãy ghi nhớ các bước theo thứ tự để cơ thể nhớ.

4 bước cơ bản — "Van an toàn · Vòi phun · Tay cầm · Phun ra"

1. **Nhấc van an toàn** — Không được nhấc khi tay vẫn cầm tay cầm. **Phải rời tay khỏi tay cầm** và chỉ cầm van để kéo ra.
2. **Định hướng vòi phun (ống) về phía lửa** — Hãy cầm đầu vòi. Nếu chỉ cầm thân bình và bắn ra thì sẽ bay đi chỗ khác.
3. **Cầm chặt tay cầm** — Nếu nắm nhẹ thì thuốc chữa cháy sẽ không phun ra.
4. **Phun ra như đang quét** — **Không nhắm vào ngọn lửa mà vào phần gốc lửa (mặt bề mặt nhiên liệu)**. Nếu bắn vào ngọn lửa thì thuốc chữa cháy sẽ bay đi.

Lưu ý theo từng loại

Loại	Đặc điểm	Lưu ý
Bột (ABC)	Thường gặp nhất, thời gian phun 10~15 giây	Màn hình bị mờ trắng — trước khi phun, hãy đứng quay lưng lại với lối thoát
CO2 (Khí carbon dioxide)	Không để lại dư lượng, dùng cho phòng điện, thiết bị chính xác	Vòi có hiệu độ -78°C — Nếu cầm trực tiếp bằng tay thì có nguy cơ bị hoại tử. Dùng trong không gian kín có nguy cơ ngạt thở
Bọt (Foam)	Tốt với đám cháy dầu	Dùng cho đám cháy điện có thể bị điện giật

3 điều phải tuân thủ

- **Hãy đứng quay lưng lại.** Luôn quay lưng lại với cửa ra vào, lối thoát và đối mặt với lửa. Nếu quay lưng lại với lửa thì lối thoát sẽ bị chặn.
- **Hãy đứng ngược gió.** Nếu ở ngoài trời, hãy đứng ngược gió để thuốc chữa cháy và nhiệt không bay đến người mình.
- **Nếu sau 2 phút lửa vẫn không tắt, hãy từ bỏ và sơ tán.** Thời gian phun của một bình chữa cháy khoảng 15 giây. Nếu **ngọn lửa vượt qua chiều cao của bạn**, thì đã vượt ra ngoài phạm vi của bình chữa cháy rồi.

Hãy kêu "Cháy rồi!" trước tiên

Nhiều người cố gắng dập lửa một mình nên trễ. Thứ tự là ① **Kêu lớn lên** → ② **Gọi 119** → ③ **Dập lửa ban đầu**. Nếu có người xung quanh, hãy phân chia vai trò.

> Hãy **chỉ định người cụ thể** như "Ông OO, hãy gọi 119!" để người đó thực sự hành động.

Danh sách kiểm tra thực hành

- ☐ Đã thử nhấc van an toàn khi tay không cầm tay cầm
- ☐ Đã cầm đầu vòi và điều chỉnh hướng
- ☐ Đã quét từ trái sang phải vào phần gốc lửa
- ☐ Đã đứng quay lưng lại với lối thoát

Nguồn: Cơ quan PCCC - Hướng dẫn sử dụng bình chữa cháy (<https://www.nfa.go.kr>) · Hàn Quốc Cơ quan Phòng cháy chữa cháy — Đào tạo thực tế thiết bị phòng cháy chữa cháy (<https://www.kfsi.or.kr>) · Hướng dẫn ứng phó ban đầu tại nơi làm việc của Tổng cục An toàn, Vệ sinh Lao động (<https://www.kosha.or.kr>)

Luyện tập sơ tán

Xác định vị trí lối thoát hiểm, đường thoát nạn, khu tập trung và mạng liên lạc khẩn cấp phòng cháy chữa cháy.

Khói lan nhanh hơn lửa

Nguyên nhân gây tử vong trong cháy chủ yếu không phải là bỏng mà là **chết do hít khói**. Khói lan với tốc độ **3–5m theo chiều dọc, 0,5–1m theo chiều ngang trong 1 giây**. Tốc độ khói lan lên thang máy nhanh hơn tốc độ chạy của con người.

Vì vậy, việc sơ tán phải bắt đầu **ngay khi nghe thấy tiếng báo động**, không phải **sau khi nhìn thấy lửa**.

4 nguyên tắc sơ tán

1. **Di chuyển ở tư thế thấp** — khói lan lên trên nên không khí trong lành còn lại gần mặt đất. Hãy bò匍 trên đầu gối.
2. **Che mũi và miệng bằng khăn ướt** — nếu không có khăn thì dùng tay áo cũng được. Điều này giúp lọc một phần khí độc.
3. **Đi theo một phía, giữ tay dính vào tường** — trong khói, bạn không nhìn thấy phía trước. Nếu liên tục giữ tay dính vào một phía tường, bạn sẽ đến được lối thoát.
4. **Tuyệt đối không dùng thang máy** — nếu mất điện, bạn sẽ bị mắc kẹt, và thang máy sẽ trở thành ống khói khói. **Bạn phải đi thang bộ.**

Một khi đã thoát ra ngoài, tuyệt đối không quay lại

Khi bạn quay lại vì quên mang theo đồ, đó là thời điểm nguy hiểm nhất. Những thứ bạn để lại, hãy từ bỏ.

Kiểm tra số người tại điểm tập trung

Bước cuối cùng của việc sơ tán là **kiểm tra xem tất cả mọi người đã thoát chưa**. Tập trung tại điểm quy định, đếm số người theo từng tổ, nếu có người không thấy thì **không tự đi tìm**, mà hãy báo vị trí cho lực lượng cứu hỏa.

4 điều phải kiểm tra vào ngày đầu làm việc

- ☐ **Hai lối thoát hiểm gần nhất từ vị trí của bạn** (nên kiểm tra hai lối vì một lối có thể bị chặn)
- ☐ **Vị trí điểm tập trung** (thường là bãi đỗ xe hoặc khoảng trống trước cổng chính)
- ☐ **Âm thanh của tiếng báo động** (là tiếng còi hay thông báo qua loa)
- ☐ **Thông tin liên lạc khẩn cấp** — số điện thoại của người quản lý an toàn và người quản lý an toàn phòng cháy chữa cháy

Những sai lầm thường gặp

Sai lầm	Vi sao nguy hiểm
Đặt vật liệu trước cửa thoát hiểm	Khi cần thiết, cửa sẽ không mở được — vi phạm luật PCCC, bị phạt tiền
Giữ cửa chống cháy mở	Cửa chống cháy phải đóng để ngăn khói. Nếu giữ mở bằng tay, nó sẽ vô dụng
Coi báo động là báo động giả	Nếu nghĩ "lại báo động giả nữa", bạn sẽ chậm trễ. Hãy thoát ra trước rồi mới kiểm tra

> Huấn luyện PCCC là bắt buộc ít nhất 1 lần mỗi năm (theo luật PCCC). Đừng tham gia chỉ hình thức, mà hãy **tự đi kiểm tra thực tế lộ trình của mình**.

Nguồn: Cơ quan PCCC — Cách thoát khỏi đám cháy (<https://www.nfa.go.kr>) · Cổng thông tin an toàn thiên tai quốc gia — Quy định hành vi phòng cháy chữa cháy (<https://www.safekorea.go.kr>) · Hàn Quốc Cơ quan Phòng cháy chữa cháy — Lập kế hoạch phòng cháy chữa cháy (<https://www.kfsi.or.kr>)

Thực hành tại hiện trường

- Thực hành sử dụng bình chữa cháy
- Xác nhận lộ trình sơ tán khẩn cấp

An toàn điện

Điện giết chỉ trong khoảnh khắc, hậu quả cả đời.

Nội dung học được

- Hiểu nguyên nhân và cách phòng ngừa tai nạn điện giết
- Nắm vững quy định an toàn khi làm việc với điện

Nguy cơ điện giết

Học cách nhận biết mức độ nguy hiểm theo đường truyền dòng điện qua cơ thể, cường độ dòng điện (30mA trở lên là nguy hiểm tính mạng), và vai trò của việc nối đất.

220V cũng có thể giết người

Sự hiểu lầm rằng "chỉ điện áp cao mới nguy hiểm" là nguy hiểm nhất. Hầu hết các vụ tai nạn điện giết dẫn đến tử vong đều xảy ra ở **điện áp gia đình thông thường 220V**. Điều quan trọng không phải là điện áp, mà là **độ lớn và thời gian của dòng điện chạy qua cơ thể**.

Ảnh hưởng của cơ thể theo cường độ dòng điện

Dòng điện	Điều xảy ra với cơ thể
1mA	Cảm giác châm chích (dòng điện cảm nhận được)
5mA	Đau đớn, giật mình và rút tay ra
10~20mA	Cơ cứng cơ bắp — không thể rút tay ra được (mất khả năng tách tay)
30mA	Khó thở, nguy hiểm
50mA trở lên	Suy nhược tim → chết
100mA	Tử vong trong vài giây

Khi vượt quá 10mA, bạn không thể tự rút tay ra được. Đó là lý do tại sao người bị điện giết thường nắm chặt dây điện.

Nguy cơ theo định luật Ohm

Dòng điện (I) = Điện áp (V) ÷ Điện trở (R)

Điện trở tay khô: khoảng $5.000\Omega \rightarrow 220V \div 5.000 = 44mA$ (nguy hiểm)

Điện trở tay ướt: khoảng $1.000\Omega \rightarrow 220V \div 1.000 = 220mA$ (tử vong)

> **Khi có mồ hôi hoặc nước, điện trở giảm đi 1/5, do đó nguy cơ tăng lên 5 lần.** Đó là lý do tại sao tai nạn điện giết thường xảy ra vào mùa hè.

Đường đi của dòng điện quyết định sự sống và cái chết

- **Tay → tay kia, tay → chân:** Dòng điện đi qua tim. Nguy hiểm nhất.
- **Tay → chân cùng bên:** Dòng điện đi qua bên ngoài tim, tương đối ít nguy hiểm hơn.

Vì vậy, khi làm việc với điện, có thói quen **giữ một tay trong túi (quy tắc một tay)**. Nếu dùng cả hai tay, sẽ tạo ra đường đi xuyên qua tim.

Tại sao tiếp đất lại quan trọng

Nếu lớp vỏ cách điện của dây điện bị bong tróc và chạm vào vỏ kim loại bên trong thiết bị (rò rỉ điện), thì **cơ thể người sẽ trở thành đường dẫn điện** khi chạm vào.

Dây tiếp đất tạo ra **đường dẫn điện có điện trở thấp hơn rất nhiều so với người (đất)**. Do đó, thiết bị không có dây tiếp đất hoặc dây tiếp đất bị đứt là **rất nguy hiểm**.

Bộ ngắt rò rỉ (ELB/RCD)

Là thiết bị đi kèm với tiếp đất. Khi dòng điện vào và ra không bằng nhau (= có rò rỉ), **sẽ ngắt trong 0,03 giây**. Lý do tại sao **dòng điện định mức cảm ứng là 30mA** chính là do ngưỡng nguy hiểm trong bảng trên.

- **Nhấn nút kiểm tra (TEST) mỗi tháng một lần** để kiểm tra hoạt động bình thường.
- **Tuyệt đối không được cố định hoặc đi vòng qua cầu dao nếu nó thường xuyên ngắt**, đó là dấu hiệu của rò rỉ điện.

5 điều cần tuân thủ tại hiện trường

- ☐ Không chạm vào thiết bị điện bằng tay ướt
- ☐ Không sử dụng dây điện kiểu tôm cua hoặc cáp bị hỏng vỏ bọc
- ☐ Sử dụng **cầu cảm tiếp đất (3 phích cắm)** cho thiết bị điện di động
- ☐ Kiểm tra nút kiểm tra của bộ ngắt rò rỉ mỗi tháng một lần
- ☐ Khi phát hiện người bị điện giật, **tuyệt đối không dùng tay trần để chạm vào, trước tiên hãy ngắt nguồn điện** hoặc dùng gỗ khô hoặc nhựa để kéo ra

Nguồn: Hội An toàn Vệ sinh Lao động — Phòng ngừa tai nạn điện giật (<https://www.kosha.or.kr>) · Công ty Điện lực An toàn Hàn Quốc — Thông tin an toàn điện (<https://www.kesco.or.kr>) · Trung tâm Thông tin Pháp luật Quốc gia — Quy định về tiêu chuẩn an toàn và sức khỏe nghề nghiệp (Làm việc điện) (<https://www.law.go.kr>)

An toàn khi làm việc với điện

Xác nhận công tắc OFF (LOTO), sử dụng máy kiểm điện, đeo găng tay cách điện/đeo giày cách điện, học nguyên tắc cấm làm việc trên dây dẫn điện.

"Sẽ tắt đi thôi" tạo ra tai nạn

Mẫu hình điển hình của tai nạn điện như sau. A tắt cầu dao và đi làm việc, nhưng B lại hỏi "Tại sao lại tắt?", rồi lại bật lên. **Kiểm tra mất điện phải dùng mắt và tay của chính mình.**

5 bước làm việc trong tình trạng mất điện

1. **Kiểm tra mạch trước khi làm việc** — Xác nhận bản vẽ và bảng tên trên tủ điện thực tế có khớp nhau không. Tình trạng nhầm sai rất phổ biến.
2. **Tắt cầu dao + khóa** — Dùng khóa cá nhân và găng nhãn (LOTO).
3. **Kiểm tra điện** — **Kiểm tra trực tiếp điện áp bằng máy kiểm tra điện**. Đây là bước dễ bỏ qua nhất dẫn đến tai nạn.
4. **Xả điện tích dư** — Dù đã tắt nguồn, tụ điện và inverter vẫn còn điện. Dùng thanh xả điện để nối đất.
5. **Ngăn mạch nối đất** — Trong công việc cao áp, cần nối đất để phòng ngừa điện áp rò rỉ.

Quy tắc sử dụng máy kiểm tra điện — "3 bước kiểm tra"

Nếu máy kiểm tra điện bị hỏng, nó sẽ đưa ra tín hiệu sai là "không có điện". Vì vậy, hãy thực hiện chắc chắn:

1. **Kiểm tra máy kiểm tra điện hoạt động bình thường** bằng cách đưa vào mạch đang hoạt động và xem có phản ứng không.
2. **Kiểm tra mạch làm việc** → Xác nhận không có phản ứng.
3. Lại đưa máy kiểm tra điện vào **mạch đang hoạt động** để kiểm tra xem máy vẫn hoạt động bình thường không.

Trang bị bảo hộ

Trang bị bảo hộ	Tiêu chuẩn
Găng tay cách điện	Phân biệt loại dùng cho điện áp thấp và cao, kiểm tra lỗi thủng bằng cách thử nén khí trước khi sử dụng
Giày cách điện	Kiểm tra hư hỏng đế giày và độ ẩm
Áo và mặt nạ bảo hộ	Mặc trong khu vực có nguy cơ tia lửa điện
Công cụ cách điện	Ngay lập tức loại bỏ nếu lớp bọc tay cầm bị hư hỏng

Găng tay cách điện phải **thực hiện kiểm tra cách điện định kỳ mỗi 6 tháng một lần**.

Nguyên tắc cấm làm việc trên đường dây mang điện

Quy định về tiêu chuẩn an toàn và sức khỏe nghề nghiệp quy định **làm việc trong tình trạng mất điện là nguyên tắc**. Nếu thực sự phải làm việc trên đường dây mang điện:

- Phải **phát hành giấy phép làm việc** trước
- **Bố trí người giám sát** (làm việc theo nhóm 2 người 1 nhóm, cấm làm việc một mình)
- Lắp đặt dụng cụ bảo vệ cách điện
- Tuân thủ khoảng cách tiếp cận đường dây mang điện

> Nhân viên mới **tuyệt đối không được bố trí làm việc trên đường dây mang điện**. Nếu bị chỉ đạo, hãy từ chối và báo cho quản lý an toàn. Đây là **quyền dừng làm việc** được luật an toàn lao động bảo đảm.

Tia lửa điện — thứ đáng sợ hơn cả điện giật

Khi xảy ra ngắn mạch trong tủ điện, **tia lửa hàng nghìn độ** sẽ phát sinh trong khoảnh khắc. Không phải là điện giật, mà là **cháy bỏng và áp suất bùng nổ** gây thương tích.

- Khi thao tác tủ điện, **không đứng đối diện mà đứng bên cạnh** để thao tác
- Cấm mặc quần áo làm bằng nylon hoặc polyeste — sẽ tan chảy và dính vào da. **Mặc quần áo bằng vải bông hoặc vải chống cháy**

Quy trình kết thúc công việc

Không được bật điện ngay lập tức sau khi hoàn thành công việc.

1. Thu dọn dụng cụ và vật tư, xác nhận người làm việc đã rời khỏi khu vực điện
2. Gỡ bỏ nối đất ngắn mạch
3. **Người thực hiện phải tự tháo khóa** (không để người khác tháo hộ)
4. Thông báo việc cấp điện cho tất cả các bên liên quan
5. Kiểm tra xem có bất thường sau khi cấp điện không

Nguồn: Hướng dẫn kỹ thuật an toàn vệ sinh lao động về công tác điện của Tổng cục An toàn vệ sinh lao động (<https://www.kosha.or.kr>) · Công ty Điện lực An toàn Hàn Quốc — Kiểm tra an toàn thiết bị điện (<https://www.kesco.or.kr>) · Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội — Quy định về tiêu chuẩn an toàn và vệ sinh lao động (<https://www.moel.go.kr>)

Thực hành tại hiện trường

- Mô phỏng quy trình LOTO (Lock Out / Tag Out)
- Thực hành đo điện trở tiếp địa

Cơ sở quản lý môi trường

Quản lý nước thải, chất thải và không khí

Nội dung học được

- Hiểu được các quy định pháp luật môi trường cơ bản
- Có thể phân loại và thải bỏ chất thải.

Tóm tắt các quy định pháp luật về môi trường

Học cách nắm bắt cơ bản về đánh giá tác động môi trường, tiêu chuẩn xả thải, chất độc hại trong nước thải cụ thể và quy định về chất ô nhiễm không khí.

Vi phạm môi trường không thể đổ lỗi "không biết"

Vi phạm pháp luật môi trường không chỉ dừng lại ở phạt tiền. Nó có thể dẫn đến **ngừng hoạt động, thu hồi giấy phép, xử lý hình sự**. Đặc biệt, không chỉ người chủ doanh nghiệp mà **nhân viên thực tế chịu trách nhiệm thải ra** cũng có thể bị xử lý.

Ba loại phương tiện chính mà ngành sản xuất dễ mắc sai phạm

Không khí

- Cần **khai báo và xin phép lắp đặt thiết bị thải chất ô nhiễm không khí** (buồng sơn, lò sấy, lò hơi, thiết bị lọc bụi, v.v.)
- Các chất ô nhiễm chính là bụi, oxit nitơ (NOx), oxit lưu huỳnh (SOx), hợp chất hữu cơ dễ bay hơi (VOCs)
- **Nghĩa vụ đo đạc tự thân** — theo loại thiết bị, thực hiện 1 lần mỗi quý đến 1 lần mỗi tháng

Nước

- Khai báo và xin phép thiết bị thải nước thải
- Khi thải ra **các chất gây hại đặc biệt cho chất lượng nước** (đồng, chì, crom, kẽm, xianua, v.v.), quy định trở nên nghiêm ngặt hơn rất nhiều. Ngành nghề mạ và xử lý bề mặt thuộc diện này.
- Nếu chất lượng nước thải vượt quá tiêu chuẩn, sẽ bị yêu cầu khắc phục → ngừng hoạt động

Rác thải

- Khai báo người thải rác tại địa điểm kinh doanh
- **Hệ thống Allbaro** bắt buộc nộp báo cáo điện tử

"Tiêu chuẩn thải cho phép" thay đổi theo khu vực

Ngay cả cùng một chất ô nhiễm, **tiêu chuẩn cũng thay đổi tùy theo khu vực** như khu vực sạch, khu vực trung bình, khu vực kém, khu vực đặc biệt. Các khu công nghiệp ở Busan, Ulsan và Gyeongsangnam-do đa số thuộc khu vực kém, nhưng gần nguồn nước ngầm thì tiêu chuẩn lại rất nghiêm ngặt.

> **Hãy chắc chắn kiểm tra với chuyên viên môi trường** để biết xem nhà máy của bạn thuộc tiêu chuẩn khu vực nào.

Những sai lầm dễ mắc phải của nhân viên mới

Hành vi	Tại sao lại gây vấn đề
Xả nước rửa vào ống thoát nước mưa	Xả thải trái phép. Ống thoát nước mưa trực tiếp nối với sông
Không thay thế bộ lọc trong buồng sơn	Vượt quá tiêu chuẩn thải + nguy cơ cháy nổ
Tắt nguồn điện thiết bị lọc bụi khi làm việc	Không vận hành thiết bị phòng ngừa — lý do bị ngừng hoạt động
Vứt dầu thải vào rác thông thường	Xử lý trái phép rác thải được chỉ định

Hãy học cách **phân biệt ống thoát nước mưa và ống thoát nước thải**. Màu sắc hoặc nhãn mác trên nắp khác nhau.

Đánh giá tác động môi trường

Các dự án có quy mô nhất định (xây dựng khu công nghiệp, mở rộng hoặc xây dựng mới nhà máy quy mô lớn) phải thực hiện **đánh giá tác động môi trường** trước khi khởi công. Nếu quy mô nhỏ hơn, sẽ áp dụng **đánh giá tác động môi trường quy mô nhỏ**.

Giấy phép môi trường tích hợp

Đây là chế độ tích hợp nhiều loại giấy phép như không khí, nước, rác thải thành một. **Các ngành nghề có lượng phát thải lớn về không khí và nước** (như điện, lọc dầu, hóa chất, kim loại màu, v.v. 19 ngành nghề) là đối tượng áp dụng, và được xem xét lại mỗi 5 năm.

Danh sách kiểm tra trong tuần đầu tiên

- ☐ Những thiết bị phát thải không khí và nước của nhà máy chúng ta là gì
- ☐ Vị trí và tình trạng vận hành của thiết bị phòng ngừa (thiết bị lọc bụi, thiết bị tách bụi, nhà xử lý nước thải)
- ☐ Biển báo phân biệt ống thoát nước mưa và ống thoát nước thải
- ☐ Ai là chuyên viên môi trường (kỹ sư môi trường) của chúng ta

Nguồn: Bộ Môi trường — Chính sách môi trường và luật pháp (<https://www.me.go.kr>) · Hàn Quốc Cơ quan Môi trường — Quản lý Môi trường tại nơi làm việc (<https://www.keco.or.kr>) · Trung tâm Thông tin Pháp luật Quốc gia — Luật Bảo vệ Môi trường Không khí / Luật Bảo vệ Môi trường Nước (<https://www.law.go.kr>)

Quản lý chất thải

Học cách phân biệt giữa chất thải thông thường/chất thải được chỉ định, phân loại và xử lý chất thải, cũng như cách lập biểu mẫu bàn giao chất thải (theo Luật Quản lý Chất thải).

Nếu vứt bỏ sai cách, người thải ra sẽ phải chịu trách nhiệm đến cùng

Việc chuyển giao rác thải cho đơn vị xử lý không có nghĩa là đã xong. Theo nguyên tắc **người thải chịu trách nhiệm**, nếu đơn vị được ủy thác vi phạm quy định về việc xả thải trái phép, **công ty đã thải rác cũng sẽ bị xử lý cùng**. Vì vậy, việc kiểm tra giấy phép của đơn vị được ủy thác là rất quan trọng.

Phân loại rác thải tại nơi làm việc

- Rác thải tại nơi làm việc
 - Rác thải thông thường tại nơi làm việc
 - Rác thải từ thiết bị xử lý (xuất phát từ thiết bị phòng chống khí thải và nước thải)
 - Các loại rác thải khác tại nơi làm việc (rác văn phòng, vật liệu đóng gói, v.v.)
 - Rác thải đặc biệt ← Có tính chất nguy hiểm, cần quản lý riêng biệt

Các loại rác thải đặc biệt thường xuất hiện tại hiện trường sản xuất

Mặt hàng	Nơi xuất phát
Dầu thải	Thay thế dầu cắt gọt, dầu thủy lực, dầu bôi trơn
Axit và bazơ thải	Quy trình tẩy rửa, ăn mòn, mạ điện (pH ≤ 2 hoặc ≥ 12.5)
Giải chất hữu cơ thải	Dung môi như xăng, dung môi tẩy rửa
Sơn và sơn phủ thải	Quy trình sơn, bùn trong buồng sơn
Chất hấp thụ và chất hấp thụ thải	Khăn lau dầu, bông thấm dầu, bộ lọc
Bụi	Bụi được thu giữ bởi máy hút bụi
Đèn huỳnh quang và pin thải	Thay thế đèn, pin xe nâng

> **Khăn tay và khăn lau dính dầu cũng được xếp vào rác thải đặc biệt (chất hấp thụ thải).** Nếu vứt vào thùng rác thông thường thì sẽ vi phạm. Có rất nhiều người không biết điều này.

Tiêu chuẩn bảo quản

- **Rác thải đặc biệt có thể được bảo quản tối đa 45 ngày** (rác thông thường là 90 ngày)
- **Bắt buộc dán biển báo** — loại rác, dung tích bảo quản được, người chịu trách nhiệm quản lý, thời gian bảo quản
- Sàn nhà phải làm bằng **vật liệu không thấm nước**, mái nhà và tường phải ngăn được mưa và gió
- **Dầu và axit thải phải được bảo quản trong rãnh ngăn dầu (chất ngăn dầu)**
- **Các loại rác thải có thể phản ứng với nhau phải được tách riêng** (axit + bazơ, dầu + chất oxy hóa)

Hệ thống Allbaro điện tử chuyển giao

Khi chuyển giao rác thải, thay vì dùng giấy, **thông tin chuyển giao và nhận giao sẽ được ghi lại điện tử.**

1. Người thải nhập thông tin chuyển giao
2. Người vận chuyển xác nhận nhận giao
3. Đơn vị xử lý xác nhận xử lý cuối cùng
4. **Hệ thống theo dõi đến khi xử lý hoàn tất**

Nếu không lập biên bản chuyển giao hoặc nhập thông tin sai thì sẽ bị phạt.

Trước khi ủy thác, hãy kiểm tra kỹ

- ☐ **Giấy phép** của đơn vị thu gom và vận chuyển (xem xem rác thải của chúng ta có nằm trong danh sách được phép xử lý không)
- ☐ **Giấy phép và khả năng xử lý** của đơn vị xử lý cuối cùng
- ☐ Trong hợp đồng, phải ghi rõ loại rác thải, số lượng, phương pháp xử lý
- ☐ Số đăng ký xe phải khớp với giấy phép

Giảm lượng rác là giải pháp tốt nhất

Chi phí xử lý đang không ngừng tăng lên. Thứ tự ưu tiên là **giảm lượng rác → tái sử dụng → tái chế → đốt → chôn lấp.**

- Dầu cắt gọt có thể **tái chế và sử dụng lại**, giúp giảm đáng kể lượng dầu thải phát sinh
- Vật liệu đóng gói nên chuyển sang **bình chứa có thể thu hồi**
- Nếu phân loại rác tốt, **các mặt hàng có thể tái chế sẽ không bị trộn lẫn với rác thải đặc biệt**, giúp tránh việc xử lý với chi phí cao

Các sai sót thường gặp tại hiện trường

Sai sót	Kết quả
Trộn khăn lau và găng tay vào thùng dầu thải	Bị từ chối xử lý, phát sinh chi phí phân loại lại
Quá thời hạn bảo quản 45 ngày	Bị phạt tiền
Không dán biển báo	Bị phạt tiền
Không lập biên bản chuyển giao	Bị phạt tiền và bị điều tra nghi ngờ xử lý trái phép

Nguồn: Hàn Quốc Cơ quan Môi trường — Hệ thống Olbaro (Xử lý rác thải hợp pháp) (<https://www.allbaro.or.kr>) · Bộ Môi trường — Chính sách quản lý chất thải (<https://www.me.go.kr>) · Trung tâm Thông tin Pháp luật Quốc gia — Luật Quản lý Chất thải (<https://www.law.go.kr>)

Thực hành tại hiện trường

- Bài kiểm tra phân loại chất thải
- Xác định lộ trình xử lý chất thải dựa trên MSDS (Material Safety Data Sheet)

Quản lý an toàn hóa chất

Đọc MSDS (Material Safety Data Sheet) và phòng ngừa nguy hiểm

Nội dung học được

- Hiểu rõ 16 mục trong MSDS (Material Safety Data Sheet)
- Có thể đọc được nhãn cảnh báo GHS (Globally Harmonized System)

Phân loại GHS và nhãn cảnh báo

Học cách hiểu ý nghĩa của 9 loại biểu tượng GHS (Globally Harmonized System) (bao gồm nổ, dễ cháy, oxy hóa, ăn mòn, độc tính, v.v.).

GHS giúp bạn nhận biết nguy hiểm chỉ bằng hình ảnh

GHS(Globally Harmonized System) là hệ thống phân loại và ghi nhãn hóa chất được thống nhất trên toàn thế giới. Nếu mỗi nước có cách ghi nhãn khác nhau, sẽ rất nguy hiểm khi xử lý hóa chất nhập khẩu.

Hàn Quốc đã áp dụng **GHS** theo **Luật An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp** và **Luật Quản lý Hóa chất**.

9 loại biểu tượng

Hình ảnh đen được đặt trong khung tam giác đỏ.

Hình ảnh	Ý nghĩa	Ví dụ tại hiện trường
 Nổ	Tính nổ, phản ứng tự phát	Chất oxy hóa hữu cơ, chất đóng rắn
 Ngọn lửa	Tính dễ cháy , dễ tự cháy	Xeton, cồn, axeton
 Ngọn lửa trên vòng tròn	Tính oxy hóa	Hydro peroxide, axit nitric
 Bình khí	Khí áp suất cao	Bình khí oxy, argon, nitơ
 Phá hủy	Phá hủy kim loại, da	Axit sulfuric, xút
 Xương cốt	Độc tính cấp tính (chết người)	Chất cyanua, formaldehyde
 ! Dấu chấm than	Tính kích ứng, độc tính nhẹ	Dung dịch tẩy rửa thông thường
 Tác động đến sức khỏe	Tính gây ung thư, độc sinh sản, kích ứng hô hấp	Benzen, silica tinh thể
 Môi trường	Gây hại môi trường thủy sinh	Thuốc chứa kim loại nặng

> **Biểu tượng xương cốt ☠️ và dấu chấm than ! đều là độc tính**, nhưng mức độ khác nhau. Nếu có biểu tượng xương cốt, chỉ cần lượng nhỏ cũng có thể gây tử vong.

Từ khóa cảnh báo — "Nguy hiểm" vs "Cảnh báo"

- **Nguy hiểm(Danger):** Mức độ nghiêm trọng cao hơn
- **Cảnh báo(Warning):** Mức độ nghiêm trọng thấp hơn

Ngay cả cùng tính dễ cháy, nếu điểm bắt lửa thấp thì ghi là **"Nguy hiểm"**, nếu điểm bắt lửa cao thì ghi là **"Cảnh báo"**.

6 nội dung bắt buộc trên nhãn cảnh báo

1. Tên (tên sản phẩm)
2. **Biểu tượng (picogram)**
3. **Từ khóa cảnh báo** (Nguy hiểm / Cảnh báo)
4. **Thông tin nguy hiểm, nguy cơ** (H-code, ví dụ: H225 chất lỏng và hơi dễ cháy)
5. **Thông tin phòng ngừa** (P-code, ví dụ: P210 giữ xa nhiệt, tia lửa)
6. Thông tin nhà cung cấp (nhà sản xuất, nhà nhập khẩu, thông tin liên hệ)

Ngay cả chai lọ nhỏ cũng cần nhãn cảnh báo

Khi chuyển hóa chất từ thùng lớn sang chai nhỏ, cũng phải dán nhãn cảnh báo lên chai nhỏ đó. Số vụ tai nạn do không tuân thủ điều này rất nhiều.

> **Đặt xeton vào chai nhựa PET là tuyệt đối cấm.** Nhiều vụ tai nạn tử vong do nhầm lẫn chai xeton với chai nước uống đã xảy ra.

Danh sách kiểm tra tại hiện trường

- ☐ Vật dụng chứa hóa chất đang sử dụng có dán nhãn cảnh báo không
- ☐ Biểu tượng có bao nhiêu loại và ý nghĩa của từng loại là gì
- ☐ Từ khóa cảnh báo là "Nguy hiểm" hay "Cảnh báo"
- ☐ Có dán nhãn cảnh báo trên chai lọ nhỏ không
- ☐ MSDS có được **niêm yết hoặc đặt tại nơi làm việc** không (nghĩa vụ pháp lý)

Nguồn: Bộ An toàn và Sức khỏe Lao động — Phòng tài liệu MSDS/GHS (<https://msds.kosha.or.kr>) · Cơ quan An toàn Hóa chất — Thông tin Hóa chất (<https://icis.me.go.kr>) · Bộ Lao động và Việc làm — Hướng dẫn nhãn cảnh báo hóa chất (<https://www.moel.go.kr>)

Các mục chính của MSDS (Material Safety Data Sheet)

Học cách đọc các nội dung về nhận biết hóa chất, nguy hiểm/hại, biện pháp ứng phó khẩn cấp, cách sử dụng/bảo quản, phòng ngừa phơi nhiễm và trang bị bảo hộ.

MSDS có 16 mục nhưng tại hiện trường chỉ cần xem 5 mục

MSDS(Material Safety Data Sheet, gần đây gọi là SDS) gồm 16 mục. Không cần nhớ hết, chỉ cần **biết rõ 5 mục bắt buộc phải xem trước khi làm việc**.

Cấu trúc toàn bộ 16 mục

Mục	Nội dung
1	Thông tin về hóa chất và công ty
2	Tính độc hại và nguy hiểm ← bắt buộc
3	Tên và hàm lượng thành phần ← bắt buộc
4	Cách xử lý khẩn cấp ← bắt buộc
5	Cách xử lý khi có nổ hoặc cháy
6	Cách xử lý khi có rò rỉ
7	Cách sử dụng và bảo quản ← bắt buộc
8	Phương pháp phòng tránh phơi nhiễm và trang bị bảo hộ cá nhân ← bắt buộc
9	Tính chất vật lý hóa học
10	Tính ổn định và tính phản ứng
11	Thông tin về độc tính
12	Tác động đến môi trường
13	Lưu ý khi thải bỏ
14	Thông tin cần thiết khi vận chuyển
15	Tình hình quy định pháp lý
16	Các thông tin tham khảo khác

Cách đọc từng mục

Mục 2 — Tính độc hại và nguy hiểm

Ở đây có biểu tượng, từ cảnh báo và H văn bản. Nếu thấy ghi "**Gây ung thư 1A**" thì đó là chất cần quản lý đặc biệt. Cần lưu giữ hồ sơ quản lý trong **30 năm**.

Mục 3 — Thành phần

Có trường hợp thành phần bị che giấu vì lý do bí mật thương mại. Khi đó, các thành phần có tính độc hại lớn vẫn phải công khai. Có thể tra cứu từng thành phần riêng biệt bằng **số CAS**.

Mục 4 — Cách xử lý khẩn cấp

Nếu đọc sau khi xảy ra sự cố thì đã muộn rồi. Hãy đọc trước.

- Nếu dính vào mắt: rửa bằng **nước chảy trong ít nhất 15 phút**
- Nếu tiếp xúc với da: lập tức cởi quần áo bị nhiễm bẩn và rửa sạch
- Nếu hít vào: di chuyển đến nơi có **không khí trong lành**

Mục 7 — Cách sử dụng và bảo quản

- Các chất **không được để chung** (cấm trộn lẫn)
- Nhiệt độ bảo quản, yêu cầu thông gió
- Có cần tiếp đất hay không

Mục 8 — Phòng tránh phơi nhiễm và trang bị bảo hộ cá nhân

Đây là mục rất thực tế.

- **Tiêu chuẩn phơi nhiễm (TWA, STEL)** — nồng độ trung bình trong 8 giờ / nồng độ trong thời gian ngắn
- **Loại thiết bị bảo hộ hô hấp cần thiết** (máy lọc bụi hay máy lọc khí, loại bình lọc)
- Chất liệu găng tay (**nitrit/neopren/butil** — chất liệu bị thấm qua theo từng loại hóa chất)

> Nếu đeo **găng tay làm từ cao su tự nhiên** khi tiếp xúc với dung môi hữu cơ, chỉ sau vài phút là bị thấm qua. **Hãy sử dụng chất liệu được MSDS chỉ định.**

Cách đọc tiêu chuẩn phơi nhiễm

TWA (Trung bình trọng số thời gian): giới hạn nồng độ trung bình theo tiêu chuẩn làm việc 8 giờ
STEL (Tiêu chuẩn phơi nhiễm ngắn hạn): nồng độ tối đa cho phép trong 15 phút
C (Tiêu chuẩn phơi nhiễm cao nhất): giá trị không được vượt quá ngay cả trong thời gian ngắn nhất

Ví dụ) Toluene TWA 50ppm / STEL 150ppm

Nghĩa vụ pháp lý (Chủ doanh nghiệp)

- **Đăng tải và trưng bày MSDS tại nơi dễ nhìn thấy của nhân viên làm việc** với hóa chất
- Dán nhãn cảnh báo
- **Thực hiện đào tạo về MSDS** (khi vật chất thay đổi hoặc có vật chất mới được đưa vào sử dụng)
- Từ năm 2021, **chế độ nộp và xin phép công bố MSDS** được thực hiện (KOSHA)

Những việc cần làm trong ngày đầu tiên của nhân viên mới

- ☐ Xác nhận danh sách hóa chất sử dụng trong quy trình của mình
- ☐ Xác nhận vị trí MSDS của từng chất (tập tin hoặc bảng thông báo)
- ☐ Đọc trước mục 4 (cách xử lý khẩn cấp) và mục 8 (trang bị bảo hộ)
- ☐ Xác nhận vị trí máy rửa mắt (eye wash) và vòi phun khẩn cấp — **phải đến được trong 30 giây**

Nguồn: Hàn lâm an toàn vệ sinh lao động — Hệ thống tìm kiếm MSDS (<https://msds.kosha.or.kr>) · Bộ Lao động và Việc làm — Hướng dẫn quản lý chất hóa học (<https://www.moel.go.kr>) · Hóa chất an toàn — Hệ thống thông tin tổng hợp về hóa chất (<https://icis.me.go.kr>)

Thực hành tại hiện trường

- Thực hành đọc MSDS (Material Safety Data Sheet) 3 loại
- Bài trắc nghiệm ghép hình GHS

Quyền của người lao động và luật lao động

Bạn phải biết quyền của mình để có thể bảo vệ nó

Nội dung học được

- Hiểu được điều kiện làm việc cơ bản
- Biết cách ứng phó khi bị đối xử bất công

Hợp đồng lao động

Học cách ghi chép các nội dung bắt buộc trong hợp đồng lao động, giờ làm việc, giờ nghỉ giải lao và ngày nghỉ, tiêu chuẩn pháp lý về nghỉ phép có lương hàng năm.

Nếu không ký hợp đồng lao động, thiệt hại luôn thuộc về người lao động

Vì việc gấp, do quen biết, hoặc vì lời nói "sẽ ký sau" mà nhiều người vẫn bắt đầu làm việc mà không có hợp đồng lao động. Tuy nhiên, nếu sau này xảy ra tranh chấp về lương hoặc giờ làm việc thì **những lời hứa bằng lời không thể chứng minh được**. Cán bộ điều tra cũng không có cơ sở để phán xét.

Việc lập và **cung cấp** hợp đồng lao động là nghĩa vụ pháp lý của người sử dụng lao động (Điều 17 Luật Lao động). Việc chỉ viết hợp đồng và để công ty giữ toàn bộ cũng là vi phạm. **Phải có ít nhất một bản hợp đồng do người lao động giữ.**

> Việc không nhận được hợp đồng lao động là một nội dung cần báo cáo. Hãy chụp ảnh lại dù chỉ là hình ảnh. Khi tranh chấp về việc nợ lương, hợp đồng lao động sẽ là tài liệu đầu tiên được yêu cầu.

Những nội dung bắt buộc phải có trong hợp đồng bằng văn bản

Nội dung	Cách ghi là chuẩn
Lương	Các khoản (lương cơ bản, phụ cấp), phương pháp tính, phương thức và ngày thanh toán
Giờ làm việc quy định	Giờ bắt đầu và kết thúc làm việc, số giờ mỗi ngày/tuần
Ngày nghỉ	Ngày nghỉ hàng tuần là thứ mấy, có được hưởng lương cho ngày nghỉ lễ của cơ quan nhà nước không
Nghỉ phép có lương hàng năm	Tiêu chuẩn được cấp phép
Nơi làm việc	Nhà máy hoặc cơ sở kinh doanh thực tế nơi người lao động làm việc
Nhiệm vụ được giao	Càng cụ thể càng tốt, thay vì dùng các từ chung chung như "phụ trợ sản xuất"

Hợp đồng chỉ ghi "**Lương là 000 triệu đồng/tháng**" là hợp đồng thiếu sót. Nếu không phân biệt rõ ràng giữa lương cơ bản và phụ cấp tăng ca thì sau này sẽ không thể xác định được người lao động đã nhận hay chưa nhận phụ cấp tăng ca.

Tiêu chuẩn pháp lý về giờ làm việc, giờ nghỉ và ngày nghỉ

Phân loại	Tiêu chuẩn
Giờ làm việc quy định	8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần trở xuống
Làm thêm giờ	Theo thỏa thuận của hai bên, 12 giờ/tuần là giới hạn
Giờ nghỉ	30 phút trở lên cho 4 giờ làm việc, 1 giờ trở lên cho 8 giờ làm việc — trong giờ làm việc
Ngày nghỉ hàng tuần	Nếu làm đủ giờ làm việc quy định trong một tuần thì được 1 ngày nghỉ có lương
Làm việc vào ban đêm	Từ 10 giờ tối đến 6 giờ sáng

Giờ nghỉ là thời gian được nghỉ tự do. Việc yêu cầu người lao động quan sát máy móc trong khi ăn trưa là không phải là giờ nghỉ, mà là giờ làm việc. Nếu không thể rời khỏi vị trí do phải chờ đợi thì thời gian đó được tính là thời gian làm việc.

Cách tích lũy ngày nghỉ có lương hàng năm

[Thời gian làm việc dưới 1 năm] Mỗi tháng làm việc đủ thì được 1 ngày → Tối đa 11 ngày
[Thời gian làm việc từ 1 năm trở lên, tỷ lệ tham gia làm việc năm trước đạt 80% trở lên] 15 ngày
[Thời gian làm việc liên tục từ 3 năm trở lên] Mỗi 2 năm sau 1 năm đầu tiên được cộng thêm 1 ngày 3-4 năm: 16 ngày 5-6 năm: 17 ngày 7-8 năm: 18 ngày ... Từ 21 năm trở lên: 25 ngày (giới hạn)

Ngày nghỉ có lương **nguyên tắc là người lao động được sử dụng vào ngày mà họ muốn.** Chỉ khi công ty gặp khó khăn nghiêm trọng trong hoạt động kinh doanh thì mới được yêu cầu thay đổi thời gian nghỉ. Những ngày nghỉ không sử dụng được thì **nguyên tắc là được tính vào tiền nghỉ phép** (trường hợp công ty thực hiện đúng quy trình khuyến khích sử dụng là ngoại lệ).

Nếu là doanh nghiệp có ít hơn 5 người lao động thì tiêu chuẩn sẽ khác

Ở vùng phía Nam, trong số các nhà thầu phụ cấp 2, 3 của các doanh nghiệp lớn, không ít nơi có số lượng lao động thường xuyên dưới 5 người. **Tùy theo số lượng nhân viên trong công ty, các điều khoản áp dụng sẽ khác nhau.**

Chế độ	Dưới 5 người	5 người trở lên
Mức lương tối thiểu	Áp dụng	Áp dụng
Viết và cung cấp hợp đồng lao động	Áp dụng	Áp dụng
Tiền lương nghỉ hàng tuần	Áp dụng	Áp dụng
Tiền thưởng khi nghỉ việc	Áp dụng	Áp dụng
Bảo hiểm tai nạn lao động	Áp dụng	Áp dụng
Tiền tăng ca, làm đêm, làm ngày lễ (50%)	Không áp dụng	Áp dụng
Ngày nghỉ có lương hàng năm	Không áp dụng	Áp dụng
Giới hạn 52 giờ/tuần	Không áp dụng	Áp dụng
Yêu cầu giải quyết việc sa thải không công bằng	Không áp dụng	Áp dụng

Số lượng lao động thường xuyên không phải là lời nói của giám đốc mà được xác định dựa trên **số lượng lao động thực tế**. Nếu có thắc mắc, hãy gọi đến Trung tâm Hỗ trợ Khách hàng của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (gọi miễn phí **1350**).

Hãy xác minh xem ai là "người sử dụng lao động" của bạn

Ở các công trường sản xuất thép và phụ tùng ô tô, cấu trúc thường là có nhiều công ty phụ thuộc trong công ty chính. Công ty được ghi trong hợp đồng lao động (người sử dụng lao động của bạn) có thể khác với công ty nơi người chỉ đạo bạn làm việc thuộc về.

- **Thuê ngoài:** Người quản lý công ty phụ thuộc chỉ đạo và ra lệnh. Đây là cấu trúc hợp lệ.
- **Gửi nhân công:** Theo luật gửi nhân công, các công việc và thời hạn được phép đã được quy định rõ ràng, và nguyên tắc là **không được gửi nhân công trực tiếp vào quy trình sản xuất chính**.

Nếu nhân viên của công ty chính trực tiếp chỉ đạo công việc và quản lý giờ làm việc thì có thể là **vi phạm gửi nhân công**. Đây là vấn đề khó xác định, vì vậy nếu bạn cảm thấy nghi ngờ, hãy **tư vấn với Cục Lao động trước**.

Người lao động là người nước ngoài (E-9) cần kiểm tra thêm những điều sau

- Sử dụng **hợp đồng lao động tiêu chuẩn**. Hãy giữ lại bản dịch bằng ngôn ngữ mẹ đẻ.
- Việc **công ty giữ hộ chiếu và giấy chứng nhận người nước ngoài là hành vi vi phạm pháp luật**. Bạn phải giữ bản thân.
- Việc phân biệt đối xử về lương và điều kiện lao động vì lý do quốc tịch là vi phạm Điều 6 Luật Lao động. Mức lương tối thiểu cũng phải **áp dụng như người lao động trong nước**.
- Việc thay đổi nơi làm việc chỉ được thực hiện trong số lần quy định, và **những lần thay đổi do vi phạm điều kiện lao động của người sử dụng lao động hoặc các lý do không thuộc trách nhiệm của người lao động** sẽ không được tính vào số lần đó. Hãy kiểm tra tại Trung tâm Việc làm.
- Tư vấn liên quan đến lao động nước ngoài: **1577-0071** (hỗ trợ tư vấn đa ngôn ngữ)

Danh sách kiểm tra trước khi ký tên

- ☐ Lương có được **ghi rõ theo từng khoản lương cơ bản và phụ cấp** không
- ☐ Giờ bắt đầu và kết thúc làm việc, giờ nghỉ có được **ghi rõ ràng** không
- ☐ Ngày nghỉ hàng tuần có được **ghi rõ là thứ mấy trong tuần** không
- ☐ Có **không ký tên khi còn trống các ô** (cấm tuyệt đối ký tên khi còn trống)
- ☐ Có **nhận được một bản hợp đồng đã ký tên** không
- ☐ Có **chụp ảnh và lưu lại trên điện thoại di động** không

Nguồn: Bộ Lao động và Việc làm — Mẫu hợp đồng lao động tiêu chuẩn và hướng dẫn lập (<https://www.moel.go.kr>) - Trung tâm Thông tin Pháp luật Quốc gia — Bộ luật Lao động (<https://www.law.go.kr>) - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trang giải đáp khiếu nại - Tư vấn điều kiện lao động và nộp đơn khiếu nại (<https://minwon.moel.go.kr>)

Lương và Bốn loại bảo hiểm chính

Học cách hiểu về lương tối thiểu, lương thường, tiền thưởng khi nghỉ việc, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tai nạn lao động.

Biết đọc bảng lương để tránh thiệt hại

Chỉ nhìn vào số tiền nhận được trong tài khoản không thể biết được bạn đã bị trừ bao nhiêu. Tiền lương được cấu thành từ **lương cơ bản + các khoản phụ cấp – các khoản khấu trừ (bảo hiểm 4 loại, thuế)**, và mỗi mục đều có cơ sở tính toán riêng.

Từ tháng 11 năm 2021, người sử dụng lao động có **nghĩa vụ cung cấp bảng lương chi tiết** (Điều 48 Luật Lao động). Khi trả lương, phải cung cấp bằng văn bản hoặc văn bản điện tử bảng lương chi tiết ghi rõ các mục cấu thành lương, phương pháp tính toán, và nội dung khấu trừ. Nếu không cung cấp, sẽ bị xử phạt.

Mức lương tối thiểu – được công bố hàng năm

Mức lương tối thiểu được **quyết định và công bố vào đầu tháng 8 hàng năm**, và **áp dụng từ ngày 1 tháng 1 năm sau**. Vì mức lương thay đổi hàng năm, bạn **phải kiểm tra mức lương được công bố trong năm đó**. Thông tin sẽ được công bố trên trang web của Bộ Lao động và Việc làm và bảng thông báo tại nơi làm việc.

Nguyên tắc cần nhớ là những điều sau:

- **Áp dụng cho tất cả các cơ sở kinh doanh có ít nhất 1 người lao động**, không có ngoại lệ, kể cả những cơ sở có dưới 5 người lao động.
- **Không phụ thuộc vào quốc tịch**, cả lao động nước ngoài có thẻ E-9 cũng được áp dụng mức lương tối thiểu như nhau.
- Trong **3 tháng thực tập đầu tiên** của người lao động ký hợp đồng dài hạn hơn 1 năm, **có thể giảm 10%**, nhưng **các nghề nghiệp đơn giản được Bộ Lao động và Việc làm công bố thì không được giảm**.
- Phạm vi tiền lương được tính vào mức lương tối thiểu (bao gồm không bao gồm tiền thưởng định kỳ và chi phí phúc lợi) đã thay đổi từng bước theo quy định pháp luật. Khi tính toán xem lương của bạn có vi phạm mức lương tối thiểu hay không, **hãy kiểm tra theo tiêu chuẩn của năm đó**.

> Việc xác định có vi phạm mức lương tối thiểu không dựa trên **tổng số tiền lương hàng tháng**, mà dựa trên **mức tiền theo giờ**. Bạn cần chia số tiền lương hàng tháng cho tổng số giờ làm việc định mức trong tháng đó để so sánh.

Lương thường và lương trung bình – được sử dụng ở những nơi khác nhau

Phân loại	Định nghĩa	Được sử dụng ở đâu
Lương thường	Số tiền được quy định để trả định kỳ và đều đặn như là giá trị cho giờ làm việc theo định mức	Tiền lương tăng thêm cho làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm, làm việc vào ngày lễ, tiền lương nghỉ phép, tiền lương thông báo trước khi sa thải
Lương trung bình	Tổng số tiền lương trong 3 tháng trước ngày phát sinh lý do tính toán chia cho tổng số ngày trong khoảng thời gian đó	Tiền trợ cấp nghỉ việc, trợ cấp nghỉ việc do tai nạn lao động, trợ cấp tàn tật, trợ cấp nghỉ việc

Nếu lương trung bình thấp hơn lương thường, **lương thường sẽ được tính theo lương trung bình**.

Việc xác định các khoản phụ cấp nào được tính vào lương thường đã được liên tục làm rõ qua các phán quyết của Tòa án Tối cao, và có những thay đổi trong tiêu chuẩn thực tế như cách xử lý tiền thưởng định kỳ có điều kiện làm việc. **Nhiều công ty thu hẹp phạm vi lương thường để trả ít phụ cấp hơn**, vì vậy nếu bạn thấy số tiền không hợp lý, hãy **tư vấn với Cục Lao động**.

Tính toán lương thưởng theo giờ và phụ cấp tăng thêm

Trong hệ thống làm việc 40 giờ/tuần, số giờ làm việc định mức hàng tháng thường được tính là **209 giờ**.

$$\begin{aligned}\text{Số giờ làm việc định mức hàng tháng} &= (40 \text{ giờ/tuần} + 8 \text{ giờ nghỉ phép/tuần}) \times 365 \text{ ngày} \div 7 \text{ ngày} \div 12 \text{ tháng} \\ &= 48 \times 52.14 \div 12 \\ &\approx 209 \text{ giờ}\end{aligned}$$

Ví dụ: Nếu lương thường hàng tháng là 2,090,000 won thì
Lương thường theo giờ = $2,090,000 \div 209 = 10,000$ won

Làm thêm giờ 10 giờ $\rightarrow 10,000 \times 1.5 \times 10 = 150,000$ won

Làm việc vào ban đêm 8 giờ $\rightarrow 10,000 \times 0.5 \times 8 = 40,000$ won (chỉ phần tăng thêm)

Làm việc vào ngày lễ 8 giờ $\rightarrow 10,000 \times 1.5 \times 8 = 120,000$ won

Giờ làm việc vượt quá 8 giờ trong ngày lễ $\rightarrow 10,000 \times 2.0 \times \text{số giờ vượt quá}$

Nếu làm thêm giờ đồng thời vào ban đêm (làm việc sau 10 giờ tối), thì phần tăng thêm sẽ được cộng dồn. 50% tăng thêm cho làm thêm giờ + 50% tăng thêm cho làm việc ban đêm, tổng cộng là 2 lần lương thường theo giờ. Phần này thường bị bỏ sót ở các nhà máy sản xuất tàu biển và đúc kim loại có nhiều ca làm việc ban đêm.

Tiền trợ cấp nghỉ việc

- **Làm việc liên tục ít nhất 1 năm**, và **trung bình mỗi tuần làm việc định mức ít nhất 15 giờ** thì được hưởng.
- **Áp dụng cho tất cả các cơ sở kinh doanh có ít nhất 1 người lao động**, kể cả các cơ sở có dưới 5 người lao động.
- Nguyên tắc là **trả tiền trợ cấp nghỉ việc trong vòng 14 ngày kể từ ngày nghỉ việc** (có thể kéo dài theo thỏa thuận).

$$\text{Tiền trợ cấp nghỉ việc} = \text{Tiền lương trung bình 1 ngày} \times 30 \text{ ngày} \times (\text{số ngày làm việc liên tục} \div 365)$$

Ví dụ: Tổng số tiền lương trong 3 tháng trước khi nghỉ việc là 9,200,000 won, tổng số ngày trong khoảng thời gian đó là 92 ngày

$$\text{Tiền lương trung bình 1 ngày} = 9,200,000 \div 92 = 100,000 \text{ won}$$

Nếu số ngày làm việc liên tục là 1,278 ngày (khoảng 3 năm 6 tháng) thì

$$\begin{aligned}\text{Tiền trợ cấp nghỉ việc} &= 100,000 \times 30 \times (1,278 \div 365) \\ &= 3,000,000 \times 3.5014 \\ &\approx 10,504,000 \text{ won}\end{aligned}$$

> **Hợp đồng quy định "tiền trợ cấp nghỉ việc được bao gồm trong tiền lương hàng tháng" (hợp đồng chia tiền trợ cấp nghỉ việc) được coi là vô hiệu theo nguyên tắc.** Bạn có thể yêu cầu riêng khi nghỉ việc.

Tiền trợ cấp nghỉ việc của lao động nước ngoài có thể E-9 được thay thế bằng **bảo hiểm hết hạn xuất cảnh** mà người sử dụng lao động tham gia. Nếu số tiền bảo hiểm ít hơn số tiền trợ cấp nghỉ việc theo quy định pháp luật, **người sử dụng lao động phải bù phần chênh lệch**. Bạn **phải kiểm tra kỹ số tiền**.

Bảo hiểm 4 loại – chủ thể chịu trách nhiệm khác nhau

Bảo hiểm	Bảo đảm điều gì	Phân chia chi phí bảo hiểm
Bảo hiểm hưu trí quốc gia	Lương hưu cho người già, người tàn tật, người thân của người đã mất	Người lao động và người sử dụng lao động chia đều
Bảo hiểm y tế	Chi phí khám chữa bệnh, chăm sóc dài hạn	Người lao động và người sử dụng lao động chia đều
Bảo hiểm thất nghiệp	Lương hỗ trợ thất nghiệp, phát triển năng lực nghề nghiệp, trợ cấp nghỉ thai sản	Phần hỗ trợ thất nghiệp chia đều, phần bảo đảm an sinh việc làm và phát triển năng lực nghề nghiệp do người sử dụng lao động chi trả toàn bộ
Bảo hiểm tai nạn lao động	Điều trị và bồi thường cho tai nạn lao động	Toàn bộ do người sử dụng lao động chi trả

Mức phí bảo hiểm **thay đổi hàng năm theo quy định công bố**, vì vậy hãy **kiểm tra tỷ lệ phí của năm đó**. Chỉ cần nhớ chính xác cấu trúc là được.

Người lao động không phải trả một đồng nào cho bảo hiểm tai nạn lao động. Nếu trong bảng lương, phí bảo hiểm tai nạn lao động được khấu trừ, thì đó là sai. Ngoài ra, **bảo hiểm tai nạn lao động được áp dụng tự động nếu có ít nhất 1 người lao động**, vì vậy ngay cả khi công ty không tham gia bảo hiểm, người lao động vẫn có thể nhận được bồi thường nếu xảy ra tai nạn lao động.

Bảo hiểm 4 loại cho lao động nước ngoài

- **Bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn lao động:** được áp dụng.
- **Bảo hiểm hưu trí quốc gia:** phụ thuộc vào quốc gia, khả năng nhận tiền bồi thường và thời điểm nhận tiền hoàn trả theo quốc tịch khác nhau. Hãy **kiểm tra kỹ theo quốc tịch của bạn**.
- **Bảo hiểm thất nghiệp:** phụ thuộc vào tư cách cư trú, có thể áp dụng bắt buộc hoặc tham gia tự nguyện.
- Ngoài ra, đối với lao động nước ngoài còn có **bảo hiểm hết hạn xuất cảnh, bảo hiểm chi phí trở về, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm đảm bảo không nợ lương**. Hãy **kiểm tra kỹ ai tham gia và khi nào nhận được** vào thời điểm ký hợp đồng.

Những điều cần kiểm tra trong bảng lương

- ☐ **Lương cơ bản** và các khoản phụ cấp có được phân loại rõ ràng theo từng mục không
- ☐ Số giờ làm thêm, làm việc vào ban đêm, làm việc vào ngày lễ có **phù hợp với số giờ thực tế đã làm không**
- ☐ Phí bảo hiểm tai nạn lao động có được khấu trừ không (nếu có, là sai sót)
- ☐ Việc đăng ký tham gia bảo hiểm 4 loại có được thực hiện thực tế không (có thể tra cứu thông tin cá nhân tại Cơ quan Bảo hiểm Y tế và Cơ quan Bảo hiểm Hưu trí Quốc gia)
- ☐ Có **lưu trữ bảng lương hàng tháng dưới dạng tệp** không – đây là bằng chứng quan trọng trong tranh chấp nợ lương

Nguồn: Bộ Lao động và Việc làm — Hướng dẫn về lương tối thiểu và chế độ lương (<https://www.moel.go.kr>) · Trung tâm Thông tin Pháp luật Quốc gia — Luật Tiền lương Tối thiểu / Luật Bảo đảm Tiền lương Hưu trí cho Người lao động (<https://www.law.go.kr>) · Bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp — Đăng ký tham gia bảo hiểm tai nạn lao động và bảo hiểm thất nghiệp và phí bảo hiểm (<https://www.comwel.or.kr>)

Ứng phó với đối xử bất công

Hướng dẫn địa chỉ liên hệ và thủ tục khi báo cáo nợ lương, sa thải không công bằng, quấy rối tại nơi làm việc và tai nạn lao động.

Khi chịu đựng, thời gian trôi qua

Khi gặp phải tình huống bất công, lựa chọn phổ biến nhất thường là "đầu tiên cứ chịu đựng xem sao". Tuy nhiên, quyền lợi trong quan hệ lao động có **hạn chế thời gian**. Quyền yêu cầu lương bị nợ có **3 năm**, yêu cầu bồi thường cho sa thải bất công có **3 tháng**. Nếu vượt quá thời hạn này, dù nội dung có hợp lý đến đâu cũng không thể tranh luận được nữa.

Ngoài ra, việc báo cáo không phải là hành động làm tổn hại đến công ty. Hầu hết các trường hợp chỉ kết thúc bằng **lệnh sửa chữa và thanh toán**.

Trước tiên, hãy thu thập bằng chứng

Chỉ có **kỷ lục** là điều mà điều tra viên có thể phán xét. Hãy lưu giữ những thứ sau đây thường xuyên:

Bằng chứng	Tại sao cần thiết
Bản sao hợp đồng lao động	Tiêu chuẩn về mức lương và thời gian làm việc đã thỏa thuận
Bảng lương, lịch sử chuyển khoản	Số tiền thực tế đã thanh toán
Lịch sử ra vào (kỷ lục vân tay, thẻ, nhật ký công việc, ghi chú tay do bản thân viết)	Bằng chứng quan trọng để chứng minh làm thêm giờ
Hình ảnh tin nhắn hoặc tin nhắn qua ứng dụng	Nội dung chỉ đạo và thời điểm
Ghi âm	Khi bản thân là người tham gia cuộc trò chuyện , việc ghi âm là được phép

> Ngay cả khi ghi lại nhật ký làm việc bằng tay, nếu **viết vào ngày đó** thì cũng có nhiều khả năng được công nhận là bằng chứng. Việc viết tập trung vào sau này sẽ làm giảm tính thuyết phục.

Trả thanh toán lương

Lương phải được thanh toán **theo đúng ngày đã quy định, toàn bộ, bằng tiền mặt, và trực tiếp cho người lao động** (4 nguyên tắc thanh toán lương). Trong trường hợp nghỉ việc, thì **trong vòng 14 ngày kể từ ngày nghỉ việc**, phải thanh toán toàn bộ lương và tiền thưởng nghỉ việc.

Quy trình báo cáo

① Nộp đơn khiếu nại tại ****Cục Lao động và Việc làm địa phương**** (chỉ cục)

- Trực tuyến: Đăng ký "Khiếu nại trả thanh toán lương" trên trang web khiếu nại của Bộ Lao động và Việc làm
- Có thể nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện

↓

② Phân công cán bộ thanh tra lao động → điều tra (phỏng vấn người lao động và người sử dụng lao động)

↓

③ Nếu xác nhận trả thanh toán → ra lệnh sửa chữa → người sử dụng lao động thanh toán

↓

④ Nếu vẫn không thanh toán → cấp giấy xác nhận tiền lương bị nợ

→ Yêu cầu thanh toán lớn / khởi kiện dân sự / xử lý hình sự người sử dụng lao động

- **Phạm vi quản lý:** Dựa trên địa điểm của cơ sở sản xuất. Tại khu vực Busan, Ulsan và Gyeongsangnam-do, **Cục Lao động và Việc làm Busan**, cùng với các chi cục phụ thuộc (Busan Đông, Busan Bắc, Changwon, Ulsan, Yangsan, Jinju, Tongyeong) sẽ chịu trách nhiệm.
- **Thanh toán lớn:** Khi công ty phá sản hoặc không có khả năng thanh toán, **Quỹ Hỗ trợ Lao động** sẽ thanh toán thay trong một giới hạn nhất định. Có giới hạn mức tối đa và thời hạn nộp đơn, hãy kiểm tra tại **Quỹ Hỗ trợ Lao động (1588-0075)**.
- **Lãi suất trễ:** Nếu sau 14 ngày kể từ ngày nghỉ việc mà không thanh toán, lãi suất 20% mỗi năm sẽ được áp dụng từ ngày hôm sau (không áp dụng cho việc trả thanh toán trong thời gian làm việc).

Sa thải bất công

Nội dung kiểm tra	Tiêu chuẩn
Thông báo sa thải bằng văn bản	Thông báo bằng văn bản về lý do và thời điểm sa thải mới được coi là hợp lệ (khi có ít nhất 5 người lao động). Thông báo bằng tin nhắn hoặc lời nói có thể vô hiệu
Thông báo trước về sa thải	Phải thông báo trước ít nhất 30 ngày hoặc tương đương 30 ngày lương thường xuyên (tiền bồi thường thông báo sa thải). Những trường hợp làm việc dưới 3 tháng là ngoại lệ
Lý do hợp lệ	Không thể sa thải mà không có lý do hợp lệ tại cơ sở sản xuất có ít nhất 5 người lao động
Hạn nộp đơn khiếu nại	Trong vòng 3 tháng kể từ ngày sa thải , nộp đơn khiếu nại tại Ủy ban Lao động địa phương

Tại khu vực Busan, Ulsan và Gyeongsangnam-do, **Ủy ban Lao động Busan, Ủy ban Lao động Ulsan, Ủy ban Lao động Gyeongsangnam-do** sẽ chịu trách nhiệm dựa trên địa điểm cơ sở sản xuất (ba cơ quan này là riêng biệt, hãy kiểm tra phạm vi quản lý trước khi nộp đơn). **Không mất phí** cho việc khiếu nại, và nếu đáp ứng các điều kiện nhất định, bạn có thể nhận được sự hỗ trợ từ luật sư lao động được chỉ định.

> Hãy cẩn thận với yêu cầu "hãy ký vào thư khuyến nghị việc". Nếu ký, bạn sẽ bị coi là **tự nguyện nghỉ việc**, làm cho việc khiếu nại sa thải bất công trở nên khó khăn và ảnh hưởng đến việc nhận trợ cấp thất nghiệp. Nếu không hài lòng, **hãy từ chối ký** và hãy đi tư vấn trước.

Bắt nạt tại nơi làm việc

Hành vi bắt nạt tại nơi làm việc theo luật phải thỏa mãn cả ba điều kiện sau:

1. Sử dụng **vị trí hoặc mối quan hệ ưu thế** tại nơi làm việc
2. **Vượt quá phạm vi hợp lý trong công việc**
3. Gây ra **sự đau đớn thể chất hoặc tinh thần** hoặc **làm xấu đi môi trường làm việc**

Các chỉ đạo công việc hợp lệ hoặc chỉ trích không thuộc phạm vi này. Ngược lại, nói chuyện thô lỗ, cô lập, không giao việc, yêu cầu việc riêng, hoặc chế nhạo dựa trên quốc tịch có thể thuộc phạm vi này.

Quy trình xử lý

- ① Bất kỳ ai cũng có thể báo cáo cho người sử dụng lao động (không nhất thiết phải là người bị hại)
↓
- ② Người sử dụng lao động có nghĩa vụ điều tra ngay lập tức
↓
- ③ Trong thời gian điều tra, bảo vệ người bị hại (thay đổi nơi làm việc, nghỉ phép có lương v.v.)
→ Không được thực hiện các biện pháp trái với ý muốn của người bị hại
↓
- ④ Nếu xác nhận, xử lý như kỷ luật hoặc thay đổi nơi làm việc cho người gây ra
↓
- ⑤ Nếu công ty không điều tra hoặc xử lý → nộp đơn khiếu nại tại ****Cục Lao động****

> **Việc xử lý bất lợi hoặc sa thải người báo cáo hoặc người bị hại là hành vi phạm tội.** Đây là nội dung cốt lõi giúp việc báo cáo trở nên khả thi. Áp dụng cho cơ sở sản xuất có ít nhất 5 người lao động.

Tai nạn lao động — không nên dễ dàng chấp nhận xử lý không công nhận tai nạn lao động

Khi bị thương, việc nhận được đề xuất "nếu báo cáo tai nạn lao động thì công ty sẽ gặp khó khăn, nhưng chúng tôi sẽ trả tiền điều trị" là phổ biến. Việc này được gọi là **xử lý không công nhận tai nạn lao động**. Tuy nhiên, vấn đề là như sau:

- Số tiền mà công ty đưa ra thường chỉ bao gồm **chi phí điều trị**. **Tiền trợ cấp nghỉ việc** trong thời gian không làm được và **tiền trợ cấp thương tật** do hậu quả kéo dài sẽ không được bao gồm.
- Nếu sau này xuất hiện các hậu quả kéo dài, việc thiếu hồ sơ sẽ khiến việc nhận lại sự công nhận trở nên khó khăn.
- **Ẩn giấu tai nạn lao động là hành vi phạm tội của người sử dụng lao động.** Không phải là điều mà người lao động nên quan tâm.

Người lao động có thể **tự mình nộp đơn trực tiếp tại Quỹ Hỗ trợ Lao động** mà không cần sự chấp thuận của công ty. Ngay cả khi công ty từ chối đóng dấu xác nhận, việc nộp đơn vẫn có thể thực hiện được.

Nơi nào để báo cáo — tổng hợp trong một bảng

Vấn đề	Cơ quan tiếp nhận	Hạn nộp
Trễ thanh toán lương, vi phạm lương tối thiểu, không thanh toán tiền làm thêm giờ, không cung cấp hợp đồng lao động	Nộp đơn khiếu nại tại Cục Lao động và Việc làm địa phương (trên trang web khiếu nại trực tuyến)	Quyền yêu cầu lương bị nợ 3 năm
Sa thải bất công-xử phạt bất công	Ủy ban Lao động địa phương nộp đơn khiếu nại	Từ ngày sa thải 3 tháng
Bắt nạt tại nơi làm việc	Báo cáo cho công ty → Nếu không xử lý, nộp đơn khiếu nại tại Cục Lao động	—
Tai nạn lao động	Nộp đơn yêu cầu trợ cấp chăm sóc tại chi nhánh Quỹ Hỗ trợ Lao động	3 năm hoặc 5 năm tùy loại trợ cấp
Chỉ đạo công việc nguy hiểm, thiếu biện pháp an toàn	Phòng ngừa tai nạn lao động tại Cục Lao động / Trung tâm An toàn và Sức khỏe Lao động	—
Tư vấn chung về luật lao động	Trung tâm hỗ trợ khách hàng của Bộ Lao động và Việc làm 1350	—
Tư vấn cho lao động nước ngoài (đa ngôn ngữ)	1577-0071	—

Những điều lao động nước ngoài cần đặc biệt lưu ý

- Không được **xử lý bất lợi hoặc buộc rời khỏi nước** chỉ vì đã báo cáo.
- Việc vi phạm điều kiện lao động, trễ thanh toán lương, hoặc xử lý bất công của người sử dụng lao động là **lý do thay đổi cơ sở sản xuất**, và trường hợp này sẽ không được tính vào số lần thay đổi. Hãy báo cáo chính xác lý do tại Trung tâm Việc làm.
- Không nên tuân thủ yêu cầu **giữ lại hộ chiếu và giấy tờ đăng ký người nước ngoài**, hoặc **cung cấp sổ tiết kiệm và thẻ ghi nợ**.
- Tư vấn có thể được thực hiện bằng **ngôn ngữ mẹ đẻ** tại **1350** (có hỗ trợ thông dịch) và **1577-0071**.

Những điều cần kiểm tra hôm nay

- ☐ Bạn có **bản sao hợp đồng lao động** trong tay không?
- ☐ Bạn có đang **giữ lại bảng lương và lịch sử chuyển khoản trong 3 tháng gần đây** không?
- ☐ Bạn có **ghi lại thời gian ra vào và làm thêm giờ mỗi ngày** không?
- ☐ Bạn có biết **Cục Lao động và Việc làm địa phương** của công ty mình là nơi nào không?
- ☐ Bạn có biết rằng **bản thân có thể tự mình nộp đơn yêu cầu tai nạn lao động** khi bị thương không?

Nguồn: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trang khiếu nại - Khiếu nại về việc nợ lương và các khiếu nại khác (<https://minwon.moel.go.kr>) · Bộ Lao động - Việc làm — Hướng dẫn xác định, phòng ngừa và ứng phó với hành vi quấy rối tại nơi làm việc (<https://www.moel.go.kr>) · Trung tâm Thông tin Pháp luật Quốc gia — Luật Lao động (Điều khoản về sa thải và quấy rối) (<https://www.law.go.kr>)

Thực hành tại hiện trường

- Kiểm tra các mục chính trong hợp đồng lao động
- Kiểm tra quy trình báo cáo của Bộ Lao động và Việc làm

Nơi biên soạn cuốn sách này

BIZ360 là dịch vụ hỗ trợ tuyển dụng và đào tạo cho ngành chế tạo tại Busan · Ulsan · Gyeongnam. Chúng tôi cung cấp miễn phí thông tin hiện trường của 2.000 doanh nghiệp mạnh, 50 mô-đun tài liệu đào tạo theo công việc, và hướng dẫn ổn định cuộc sống tại Busan · Ulsan · Gyeongnam.

Web biz360.kr

Hướng dẫn ổn định cuộc sống biz360.kr/live

Toàn văn tài liệu đào tạo biz360.kr/ojt

Liên hệ biz360.kr/contact

Phát hành 2026-08-18. Các quy định, thời hạn và chế độ được ghi theo ngày phát hành và có thể thay đổi sau đó. Về an toàn, nội quy của nơi làm việc và chỉ dẫn tại hiện trường được ưu tiên. Cuốn sách này không phải là tư vấn pháp lý. Bạn có thể sao chép nguyên văn để dùng cho đào tạo nội bộ.